

KHOA HỌC & PHÁT TRIỂN

CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA BỘ KHOA HỌC & CÔNG NGHỆ

BÁO ĐIỆN TỬ: [HTTP://KHOAHOCPHATRIEN.VN](http://KHOAHOCPHATRIEN.VN)



GS-TS Nguyễn Kim Phi Phụng
"Tôi là bụi tre già
xấu xí, cho măng non
vươn lên"

6-7



Từ góc nhìn sở hữu
trí tuệ: Đặt tên
startup dễ mà khó



Hé mở
tâm trí
những kẻ
ấu dâm

17



- Chủ tịch Hội Nghề cá Việt Nam: Cần đầu tư tri thức hóa con tôm
- Công nghệ nuôi tôm trong giá rét miền Bắc
- Nuôi tôm trên sa mạc Sahara

(XEM CHUYÊN ĐỀ TỪ TRANG 9-16)

Tôm thẻ chân trắng - một mặt hàng thủy sản có tiềm năng xuất khẩu cao.

Ảnh: Phạm Bình

Enernet sẽ là xương
sống của các thành
phố thông minh

8

Dứa Cầu Đúc sẽ đi
châu Âu bằng
máy bay

21

Trồng tỏi trên cát,
4 tháng lãi
300 triệu đồng/ha

20

560

tỷ đồng

là số tiền Quỹ Phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa (DNNVV) hỗ trợ tài chính đối với DNNVV trong năm 2017. Với các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, quỹ và các ngân hàng nhận ủy thác triển khai chương trình "Hỗ trợ DNNVV đổi mới sáng tạo" có hạn mức 100 tỷ đồng, mức cho vay tối đa 10 tỷ đồng/dự án.

VSV CUNG CẤP GIẢI PHÁP HỖ TRỢ CÁC STARTUP

Từ ngày 10/4 đến 14/4 tại Hà Nội, Vietnam Silicon Valley (VSV) sẽ tổ chức chương trình VSV Investor Bootcamp với thông điệp "Be Master with VSV - Trở nên chuyên nghiệp hơn cùng VSV". Tại đây, các chuyên gia trong nước và quốc tế đến từ Mỹ, Israel, Australia, Hàn Quốc... sẽ truyền đạt những kiến thức, kỹ năng, bí quyết, kinh nghiệm thực tiễn trong việc xây dựng, quản lý và điều hành tổ chức thúc đẩy kinh doanh (Accelerator). Các chuyên gia cũng chia sẻ kinh nghiệm vận hành, nhân rộng mô hình thúc đẩy kinh doanh ra các vườn ươm, trung tâm ươm tạo khởi nghiệp; cung cấp kiến thức, kỹ năng và mạng lưới để giúp người tham gia có nền tảng vững chắc khi hỗ trợ, đầu tư vào startup... Chương trình được mở cho mọi đối tượng muốn tham gia và đăng ký công khai trên website của VSV (<http://www.siliconvalley.com.vn/>).

Để án VSV của Bộ KH&CN có mục tiêu nhân rộng mô hình Tổ chức Thúc đẩy kinh doanh (VSVA), xây dựng mạng lưới nhà đầu tư mạo hiểm và cố vấn để hỗ trợ, đầu tư vốn mới cho startup, thúc đẩy việc ứng dụng công nghệ đổi mới sáng tạo trong doanh nghiệp. Chương trình VSVA qua 4 năm triển khai tại Việt Nam có tỷ lệ đầu tư thành công 38% (tỷ lệ của thế giới là 10%) và định giá thị trường (Market Value) tăng từ 4,5 đến 10 lần. **N.HÒA**

Việt Nam - Israel đẩy mạnh hợp tác khoa học và công nghệ

Việt Nam - Israel sẽ coi kinh tế là trọng tâm và đưa khoa học và công nghệ (KH&CN) thành trụ cột ưu tiên trong việc hợp tác song phương thời gian tới. Chủ tịch Nước Trần Đại Quang và Tổng thống Nhà nước Israel Reuven R. Rivlin đã nhất trí như vậy tại buổi hội đàm ngày 20/3 trong chuyến thăm của ông R. Rivlin tới Việt Nam.

Cùng dự hội đàm có Chủ nhiệm Văn phòng Chủ tịch Nước Đào Việt Trung, Bộ trưởng Bộ KH&CN Chu Ngọc Anh và lãnh đạo một số bộ, Đại sứ Việt Nam tại Israel Cao Trần Quốc Hải. Phía Israel có Đại sứ Israel tại Việt Nam và một số quan chức cấp cao khác.

Tại buổi hội đàm, hai bên đánh giá cao mối quan hệ giữa hai nước trên các lĩnh vực thương mại, nông nghiệp, KH&CN, đào tạo... và khẳng định quyết tâm phát triển hơn nữa mối quan hệ này trong thời gian tới, đặc biệt trong lĩnh vực kinh tế và KH&CN. Hai bên nhất trí đặt mục tiêu nâng kim ngạch thương mại song phương lên 3 tỷ USD/năm trong những năm tới và đẩy nhanh đàm phán, tiến tới sớm ký kết Hiệp định thương mại tự do Việt Nam - Israel.

Trong khuôn khổ chuyến thăm của Tổng thống Israel, ngày 20/3, Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc cũng có buổi hội kiến ông Reuven R. Rivlin. Thủ tướng nhấn mạnh 3 lĩnh vực



Quang cảnh buổi hội đàm.

Ảnh: Nhật Bắc

hợp tác với Israel là nông nghiệp công nghệ cao, khởi nghiệp, lao động và bầy tỏ Việt Nam mong muốn học hỏi mô hình quốc gia khởi nghiệp của Israel.

Thủ tướng đề nghị hai bên đẩy mạnh hơn nữa hợp tác KH&CN, đưa KH&CN trở thành lĩnh vực hợp tác mũi nhọn, trong đó ưu tiên nông nghiệp công nghệ cao, nổi bật là hợp tác chăn nuôi bò sữa (đã thành công ở TPHCM và Nghệ

An). Trong lĩnh vực hợp tác này, cần chú trọng chuyển giao công nghệ nghiên cứu, phát triển ứng dụng công nghệ cao, tiết kiệm tài nguyên và chi phí, thân thiện với môi trường - lĩnh vực Israel có nhiều kinh nghiệm.

Chuyến thăm cấp nhà nước của Tổng thống Nhà nước Israel và phu nhân tại Việt Nam diễn ra từ ngày 19-25/3.

ĐỨC TUÂN

LÃNG KÍNH NHÀ KHOA HỌC

DAY STEM TRÊN QUY MÔ RỘNG, PHẢI ĐỔI MỚI SÁCH GIÁO KHOA

Tuy Việt Nam mới triển khai dạy học theo định hướng STEM nhưng đã có nhiều hình thức đẩy mạnh dạy học tích hợp, vận dụng tổng hợp kiến thức liên môn để giải quyết các vấn đề cuộc sống. Nhưng muốn đưa giáo dục STEM vào Việt Nam trên quy mô rộng, cần thay đổi chương trình, sách giáo khoa hiện tại. Đây là việc khó, không thể thực hiện trong một sớm một chiều. Bởi chúng ta phải đổi mới đồng bộ các thành tố của chương trình giáo dục: Mục tiêu, nội dung chương trình, phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá người học, sao cho học sinh khi học mỗi vấn đề sẽ luôn liên tưởng và vận dụng nhiều lĩnh vực kiến thức, kỹ năng khác nhau. Điều đó cũng đòi hỏi giáo viên phải được tập huấn để hiểu và vận dụng linh hoạt.

Trong điều kiện cơ sở vật chất của chúng ta, để đưa được giáo dục STEM vào các trường, nên tận dụng những gì sẵn có. Việc khai thác kém hiệu quả các phòng thí nghiệm hiện nay là hệ lụy của cách thức thi, kiểm tra kiến thức học thuộc, ít yêu cầu vận dụng kiến thức, đánh giá kỹ năng thực hành. Cần đẩy mạnh các phong trào như giáo viên, học sinh tự làm đồ dùng học tập để cổ vũ việc tạo ra sản phẩm bằng kiến thức đã có; xây dựng tủ sách lớp học, thư viện thân thiện, câu lạc bộ khoa học. Cần tận dụng môi trường công nghệ thông tin vì nó sẽ làm thay đổi cả cách thức thiết kế nội dung, tìm tòi thông tin, cách dạy học, kiểm tra, đánh giá...

Ngoài ra, các trường cần được giao quyền tự chủ, nhất là



phối hợp với nhiều tổ chức, cá nhân để triển khai các cuộc thi, các câu lạc bộ, bồi dưỡng hứng thú học tập và nâng cao chất lượng giáo dục. Thực tiễn cũng cho thấy, khi nhà trường và giáo viên được giao quyền tự chủ thực hiện chương trình giáo dục thì khả năng sáng tạo - trong đó có năng lực dạy học theo định hướng STEM - sẽ được phát huy rất tốt.

TS NGUYỄN VINH HIÊN
(nguyên Thứ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

3.000



là số doanh nghiệp KH&CN sẽ được hỗ trợ hình thành và phát triển từ nay đến năm 2020 bởi Chương trình Hỗ trợ phát triển doanh nghiệp KH&CN và tổ chức KH&CN công lập thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm (chương trình 592), bởi một số chương trình khác và các cơ chế, chính sách hiện hành.

MẠNG LƯỚI IP-HUB:

Kết nối để thúc đẩy thương mại hóa tài sản trí tuệ

Với sự giúp đỡ của Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới (WIPO), Cục Sở hữu trí tuệ (SHTT) đang triển khai Mạng lưới IP-Hub (Trung tâm SHTT và Chuyển giao công nghệ) trong các trường đại học, viện nghiên cứu. Mục tiêu của dự án là thúc đẩy việc bảo vệ quyền SHTT và thương mại hóa tài sản trí tuệ của các chủ thể Việt Nam.

Ông Lê Ngọc Lâm - Phó Cục trưởng Cục SHTT - đã chia sẻ thông tin này bên lề chuyến thăm Việt Nam của ông Francis Gurry - Tổng Giám đốc WIPO.

Nhiều ý kiến cho rằng lượng sáng chế của Việt Nam ít một phần do vai trò của SHTT chưa được đánh giá đúng mức, các chủ thể sáng tạo thiếu kỹ năng khai thác thông tin, hệ thống dịch vụ thông tin sở hữu công nghiệp còn quá yếu và thiếu. Việc lập mạng lưới IP - Hub ở Việt Nam có thể hỗ trợ hạn chế điều này như thế nào, thưa ông?

Có thể hiểu hoạt động của IP- Hub chính là dựa vào nền tảng, lợi thế của SHTT, khi các chủ thể có sáng chế, giải pháp hữu ích có triển vọng được tư vấn phát triển, thương mại hóa và thu lợi nhuận tài chính để phát triển hơn nữa. Để làm được như vậy, Cục SHTT cùng WIPO triển khai các hoạt động của mạng lưới. WIPO hỗ trợ trang bị kiến thức cho các thành viên mạng lưới qua tập huấn, đào tạo. Cục cung cấp, hướng dẫn cách khai thác các công cụ của kho dữ liệu để rút ngắn thời gian, công sức, tiền của cho các nhà nghiên cứu, tạo ra những sáng chế có khả năng thương mại hóa cao. Đặc biệt, mạng lưới IP-Hub tập trung vào những tổ chức nghiên cứu có giải pháp công nghệ để thúc đẩy khai thác thương mại hoặc chuyển giao công nghệ các giải pháp đó. Thông qua đào tạo, từng thành viên sẽ trở thành chuyên gia, sau này có thể tư vấn, hỗ trợ, kết nối với các chủ sở hữu sáng chế để hoàn thiện, phát triển sản phẩm, tiến tới đưa ra thị trường. Hiện cả nước đã có 28 đơn vị mong muốn được tham gia mạng lưới này.



Phó Cục trưởng Cục Sở hữu trí tuệ Lê Ngọc Lâm.

Ảnh: Loan Lê

Tại sao cần có đội ngũ trung gian này, thưa ông?

Có thể thấy rõ khó khăn lớn nhất hiện nay là các nhà nghiên cứu đang thiếu dữ liệu về sáng chế. Có thể truy cập cơ sở dữ liệu sáng chế của Việt Nam trên trang web của Cục SHTT, song hiện số lượng sáng chế còn rất ít. Cơ sở dữ liệu của thế giới rất lớn, nhưng không phải ai cũng có thể khai thác do thiếu năng lực chuyên môn, nguồn lực tài chính (muốn khai thác cơ sở dữ liệu thương mại, phải trả tiền), do rào cản về ngoại ngữ... Với những cơ sở dữ liệu tra cứu miễn phí, mỗi công cụ tra cứu được thiết kế theo cách riêng chứ không theo khuôn mẫu chung nên người khai thác phải nắm chắc kiến thức và kỹ năng tra cứu. Trong hơn 100 triệu sáng chế, người sử dụng phải có kiến thức chuyên môn trong lĩnh vực để tìm kiếm thông qua chỉ số phân loại quốc tế sáng chế, qua các từ khóa hoặc tổ hợp để tìm trúng sáng chế mình cần.

Chúng tôi kỳ vọng tất cả những hạn chế này sẽ được khắc phục khi mạng lưới IP - Hub phát triển rộng, mỗi thành viên trở thành chuyên gia về SHTT, đủ khả năng hỗ trợ kết nối để thúc

đẩy gia tăng số đơn đăng ký sáng chế của Việt Nam.

Ngoài IP-Hub, WIPO còn có sự hợp tác gì với Việt Nam, thưa ông?

Hoạt động hợp tác, hỗ trợ về SHTT giữa WIPO với Cục SHTT và một số cơ quan khác của Việt Nam luôn được duy trì. Cụ thể, WIPO vẫn tiếp tục hỗ trợ kỹ thuật theo hướng nâng cao năng lực, hiện đại hóa hệ thống quản trị cơ quan SHTT, nâng cấp cơ sở dữ liệu và công cụ tra cứu, thương mại hóa tài sản trí tuệ, đào tạo nguồn nhân lực và nâng cao nhận thức công chúng. Đặc biệt, WIPO sẽ hợp tác với Bộ Khoa học và Công nghệ trong việc xây dựng Chiến lược quốc gia về SHTT. Sau khi thỏa thuận được ký kết, các chuyên gia WIPO sẽ sang Việt Nam để cùng nhóm chuyên gia trong nước khảo sát thực trạng SHTT tại Việt Nam, thảo luận và xây dựng các định hướng chiến lược về SHTT, hoàn thiện dự thảo, trình Chính phủ trong năm 2017.

Xin trân trọng cảm ơn ông!

BÍCH NGỌC (Thực hiện)

TỔNG GIÁM ĐỐC WIPO THAM GIA NHIỀU HOẠT ĐỘNG VỀ SHTT TẠI VIỆT NAM

Nhận lời mời của Bộ Khoa học và Công nghệ (KH&CN), Tổng giám đốc Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới (WIPO) Francis Gurry đã bắt đầu chuyến thăm chính thức Việt Nam từ ngày 21 đến 23/3.

Trong khuôn khổ chuyến thăm này, Tổng Giám đốc WIPO Francis Gurry tham gia và phát biểu ý kiến tại nhiều hoạt động liên quan đến lĩnh vực sở hữu trí tuệ. Cụ thể, ông có bài phát biểu tại lễ khai mạc chung của hội thảo Chỉ số sáng tạo toàn cầu (GII) và hội thảo IP-Hub - khởi động dự án IP-Hub về thương mại hóa tài sản trí tuệ thông qua việc nâng cao năng lực và xây dựng mối liên kết chặt chẽ, hiệu quả giữa các đơn vị liên quan trong việc phát triển, quản lý và thương mại hóa công nghệ bằng mô hình "Trục và nan hoa" (Hub and spoke).

Tổng Giám đốc WIPO cũng thăm và làm việc với Cục Sở hữu trí tuệ, Bộ KH&CN. Ngày 23/3, ông có buổi nói chuyện với sinh viên tại Đại học Ngoại thương (Hà Nội) về chủ đề của Ngày Sở hữu trí tuệ thế giới năm 2017 - "Sáng tạo - Cải thiện cuộc sống"...

Trong chuyến thăm lần này, ông Francis Gurry cũng ký kết bản ghi nhớ hợp tác giữa WIPO và Bộ KH&CN về xây dựng Chiến lược quốc gia về sở hữu trí tuệ.

Những năm gần đây, vai trò của Việt Nam trong tổ chức và hoạt động của WIPO ngày càng được nâng cao. Hằng năm, Việt Nam đều cử đại diện tham dự các phiên họp thường trực của các cơ quan điều hành và các ủy ban chuyên môn của WIPO, theo dõi và nắm bắt tình hình hoạt động của tổ chức này cũng như diễn biến của các định chế quốc tế về sở hữu trí tuệ do WIPO quản lý.

Đặc biệt, năm 2014, lần đầu tiên Việt Nam được bầu giữ chức Chủ tịch Ủy ban Điều phối của WIPO và được ghi nhận đã góp phần giúp giải quyết một số vấn đề quan trọng về hành chính, nhân sự của tổ chức.

HẢI MINH

GÓP Ý DỰ THẢO LUẬT CHUYỂN GIAO CÔNG NGHỆ (SỬA ĐỔI):

Nhà nước đầu tư, phải được chia lợi nhuận

Lợi nhuận từ việc thương mại hóa các kết quả nghiên cứu khoa học (NCKH) và phát triển công nghệ được tạo ra bằng ngân sách nhà nước phải được chia một phần cho Nhà nước và phần đó sẽ được đầu tư tiếp cho nghiên cứu, phát triển. Đó là góp ý của Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Thị Kim Ngân tại phiên họp lần thứ tám của Ủy ban Thường vụ Quốc hội nhằm cho ý kiến về Luật Chuyển giao công nghệ (sửa đổi) dự án luật này.

TÁI ĐẦU TƯ PHẦN LỢI NHUẬN CỦA NHÀ NƯỚC

Chủ tịch Quốc hội nói: “Lợi nhuận thu được từ việc thương mại hóa kết quả NCKH và phát triển công nghệ được tạo ra bằng ngân sách nhà nước phải được phân chia dựa trên nguyên tắc công bằng. Nhà nước đầu tư nên phải được chia một phần, nhưng phần này sẽ không dồn vào ngân sách mà được đầu tư lại cho NCKH và phát triển công nghệ hoặc tiếp tục đầu tư vào Quỹ Phát triển đổi mới công nghệ. Như thế sẽ rất sòng phẳng, khuyến khích được nhà khoa học nghiên cứu chuyển giao và Nhà nước thì thu hồi lại một phần vốn. Tỷ lệ chia cho Nhà nước bao nhiêu thì cần nghiên cứu”.

Liên quan đến quy định về thương mại hóa các kết quả nghiên cứu, bà Kim Ngân đề nghị ban soạn thảo rà soát lại vì cho rằng điều này liên quan đến Luật Quản lý tài sản công. Về nguyên tắc, luật được xây dựng mở để tạo sự đột phá mới cho hoạt động chuyển giao công nghệ (CGCN). Cụ thể, khi kết thúc nhiệm vụ, những tài sản Nhà nước trang bị để nghiên cứu khoa học và công nghệ (KH&CN) hay sản phẩm thử nghiệm được giao lại cho cơ quan chủ trì, điều này là hợp lý nhưng phải có quy cách.

“Khi giao tài sản nhà nước thì bên tiếp nhận phải quản lý, sử dụng đúng mục đích, tài sản nhà nước phải bảo toàn được vốn. Không thể có tình trạng một thiết bị nhà nước bỏ tiền ra mua, sau khi cơ quan nghiên cứu thành công, giao lại thiết bị một thời gian rồi mất luôn” - bà Ngân nhấn mạnh.



Thiết bị cảm biến xuyên lỗ có thể lắp ráp 5.000 linh kiện/giờ được Công ty Rạng Đông nhập từ Đài Loan.

Ảnh: Hoài Thu

LÀM RÕ TRÁCH NHIỆM TRONG THẨM ĐỊNH CÔNG NGHỆ

Tại phiên họp, ông Phan Xuân Dũng - Chủ nhiệm Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường (UBKH-CN&MT) của Quốc hội - báo cáo một số vấn đề lớn đã được chỉnh lý trong dự thảo luật sau khi tiếp thu ý kiến thảo luận ở tổ và tại hội trường trong phiên họp thứ hai Quốc hội khóa XIV trước đó. Ban soạn thảo (Bộ KH&CN) đã phối hợp chặt chẽ với UBKH-CN&MT, Ủy ban Pháp luật của Quốc hội nghiên cứu, tiếp thu toàn bộ ý kiến của các đại biểu.

Bộ trưởng Bộ KH&CN Chu Ngọc Anh cho biết, các nhóm ý kiến lớn đã được tiếp thu giải trình gồm: Chính sách của Nhà nước về CGCN nói chung, về CGCN trong nông nghiệp nói riêng, các biện pháp khuyến khích CGCN, thẩm định công nghệ trong các dự án đầu tư, hỗ trợ khuyến khích các doanh nghiệp ứng dụng đổi mới công nghệ, quản lý nhà nước trong hoạt động CGCN...

Dự thảo luật trước đó có 7 chương, 62 điều, nay đã xem xét thay thế 11 điều cũ, bổ sung 8 điều mới, điều chỉnh, ghép thêm 3 điều và rút đi 1 chương, điều chỉnh lại kết cấu và đến nay đảm bảo bao quát toàn bộ phạm vi điều chỉnh chính sách của Nhà nước trong hoạt động CGCN.

Cho rằng dự thảo lần này đã tiếp thu rất tốt hầu hết các ý kiến của đại biểu, Chủ tịch Quốc hội tin tưởng dự án luật này sẽ nhận được sự đồng thuận cao của Quốc hội tại kỳ họp tới. “Dự thảo luật đã quy định công tác thẩm định công nghệ dự án đầu tư - đây là khâu quan trọng nhất không thể thiếu trong giai đoạn quyết định chủ trương đầu tư. Về điểm này, ban soạn thảo đã tiếp thu đầy đủ và làm rõ trách nhiệm với Nhà nước trong việc thẩm định công nghệ. Nếu đưa công nghệ lạc hậu, gây ô nhiễm môi trường vào trong nước thì người nào chịu trách nhiệm chính trong vấn đề đó phải chịu trách nhiệm” - bà Ngân nhấn mạnh.

Vấn đề thời gian thẩm định công

“Khi giao tài sản nhà nước thì bên tiếp nhận phải quản lý, sử dụng đúng mục đích, tài sản nhà nước phải bảo toàn được vốn. Không thể có tình trạng một thiết bị Nhà nước bỏ tiền ra mua, sau khi cơ quan nghiên cứu thành công, giao lại thiết bị một thời gian rồi mất luôn” - Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Thị Kim Ngân.

nghệ cũng được nhiều đại biểu cho ý kiến. Hiện điểm này còn vướng bởi theo Luật Đầu tư, thời gian thẩm định công nghệ là 15 ngày, còn theo dự thảo Luật CGCN là 20 ngày. Theo Phó Chủ tịch Quốc hội Uông Chu Lưu, không phải tất cả các dự án CGCN đều được thẩm định, như vậy là không phù hợp với Luật Đầu tư, Luật KH&CN. Do đó, ông đề nghị ban soạn thảo cân nhắc quy định theo hướng tất cả các dự án sử dụng công nghệ được chuyển giao thì đều phải thẩm định. Đối với những dự án có công nghệ phức tạp, lần đầu tiên chuyển giao với Việt Nam, thời gian thẩm định kéo dài là phù hợp. Tuy nhiên, nên làm rõ thêm công nghệ phức tạp là công nghệ gì.

Đồng tình với việc kéo dài thời gian thẩm định đối với công nghệ mới từ nước ngoài vào, bà Ngân cho rằng Bộ KH&CN và UBKH-CN&MT của Quốc hội nên cùng xử lý các vấn đề kỹ thuật để không xung đột với Luật Đầu tư mà vẫn nhấn mạnh được rằng những công nghệ phức tạp, công nghệ mới nhập từ nước ngoài cần thời gian thẩm định dài hơn.

PHƯƠNG NGUYỄN

DANH MỤC NHIỆM VỤ THUỘC ĐỀ ÁN 844

Kèm theo Quyết định số 171/QĐ-BKHCN ngày 7/2/2017, Bộ Khoa học và Công nghệ (KH&CN) ban hành danh mục nhiệm vụ thuộc đề án Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo (KNĐMST) quốc gia đến năm 2025 (đề án 844) để xem xét tuyển chọn/giao trực tiếp thực hiện từ năm 2017.

NGUỒN: BỘ KH&CN

NHÓM CÁC NHIỆM VỤ HÀNG NĂM, ĐỊNH KỲ

1. Dự án: Hỗ trợ hoạt động và liên kết của các tổ chức hỗ trợ KNĐMST tại các trường đại học, viện nghiên cứu (trường, viện). *Tuyển chọn tối đa 4 đơn vị cùng triển khai.*

Mục tiêu: Xây dựng và phát triển mô hình tổ chức hỗ trợ KNĐMST hoạt động hiệu quả và liên kết hoạt động giữa các tổ chức hỗ trợ KNĐMST tại các trường, viện trong và ngoài nước. Tăng số lượng, chất lượng các nhóm KNĐMST ở Việt Nam từ các trường, viện. Nâng cao nhận thức cơ bản về KNĐMST trong các trường, viện.

Kết quả: Xây dựng và vận hành mô hình tổ chức hỗ trợ KNĐMST hiệu quả tại viện, trường và có sự liên kết hoạt động với các tổ chức hỗ trợ KNĐMST tại các viện/trường khác. Hình thành được các nhóm KNĐMST (startup) tiềm năng.

2. Dự án: Hỗ trợ hoạt động của các tổ chức đào tạo nâng cao về KNĐMST *(tuyển chọn tối đa 5 đơn vị).*

Mục tiêu: Xây dựng, và phát triển, vận hành được mô hình tổ chức đào tạo nâng cao có hiệu quả về KNĐMST.

Kết quả: Nâng cao chất lượng nhóm/doanh nghiệp (DN) KNĐMST (startup) thông qua đào tạo nâng cao về các mô hình kinh doanh, phương thức gọi vốn và các kỹ năng khác cho các nhóm/ DN KNĐMST và nâng cao năng lực cho các nhóm/ DN này.

3. Dự án: Hỗ trợ hoạt động và liên kết các tổ chức thúc đẩy kinh doanh KNĐMST *(tuyển chọn tối đa 5 đơn vị).*

Mục tiêu: Phát triển mạng lưới tổ chức thúc đẩy kinh doanh theo mô hình hoạt động có hiệu quả. Nâng cao chất lượng DN KNĐMST có tiềm năng tăng trưởng nhanh, có khả năng gọi vốn từ các nhà đầu tư (NĐT). Tổ chức huấn luyện để các startup gọi được vốn.

Kết quả: Xây dựng và vận hành được mô hình tổ chức thúc đẩy kinh doanh hiệu quả, trong đó có đầu tư vốn mới cho nhóm/ DN KNĐMST tham gia khóa huấn luyện và thu hút vốn đầu tư tiếp theo cho các startup tốt nghiệp khóa huấn luyện. Huấn luyện, nâng cao năng lực cho các startup có tiềm năng gọi vốn đầu tư.

4. Dự án: Nâng cao năng lực cá nhân quản lý, vận hành tổ chức hỗ trợ *(tuyển chọn tối đa 3 đơn vị).*

Mục tiêu: Hình thành đội ngũ năng lực cao về quản lý, điều phối, vận hành các loại hình tổ chức hỗ trợ KNĐMST.

Kết quả: Huấn luyện, nâng cao năng lực cho các cá nhân quản lý, điều phối, vận hành các loại hình tổ chức hỗ trợ KNĐMST. Có thêm các nhóm/đội ngũ (đã qua huấn luyện) triển khai công việc tại các tổ chức hỗ trợ KNĐMST.

5. Dự án: Xây dựng, chỉnh lý khung chương trình và biên soạn tài liệu phục vụ hoạt động đào tạo của đề án 844 *(tuyển chọn tối đa 5 đơn vị).*

Mục tiêu: Xây dựng, chỉnh lý khung chương trình, tài liệu đào tạo về KNĐMST cho các loại hình tổ chức hỗ trợ KNĐMST. Xây dựng tiêu chí, quy trình tuyển chọn và chứng nhận hoàn thành các khóa đào tạo, huấn luyện KNĐMST cho sinh viên, nghiên cứu viên, nhóm khởi nghiệp, startup, NĐT cá nhân, huấn luyện viên (HLV) KNĐMST.

Kết quả: Có khung chương trình, tài liệu đào tạo cập nhật, chất lượng, tiêu chí, quy trình tuyển chọn, chứng nhận cho các khóa đào tạo KNĐMST gồm đào tạo cơ bản, chuyên sâu và huấn luyện tại tổ chức thúc đẩy kinh doanh; đào tạo nâng cao năng lực cá nhân để trở thành HLV KNĐMST hoặc NĐT cho KNĐMST.

6. Dự án: Nâng cao năng lực NĐT cá nhân trong nước hỗ trợ KNĐMST *(tuyển chọn tối đa 3 đơn vị).*

Mục tiêu: Đào tạo kiến thức, kỹ năng đầu tư mạo hiểm (ĐTMH) cho các NĐT cá nhân tại Việt Nam. Có thêm các nguồn vốn đầu tư tư nhân trong nước và quốc tế cho các startup.

Kết quả: Nâng cao năng lực cho các NĐT để có kiến thức, kỹ năng trở thành NĐT cho KNĐMST. Hình thành các mạng lưới NĐT cá nhân, quỹ ĐTMH, tích cực tìm cơ hội đầu tư vào các startup tại Việt Nam.

7. Dự án: Nâng cao năng lực cho cá nhân để trở thành HLV/cố vấn KNĐMST *(tuyển chọn tối đa 3 đơn vị).*

Mục tiêu: Đào tạo kiến thức, kỹ năng KNĐMST cho các HLV/cố vấn KNĐMST. Hình thành đội ngũ HLV/cố vấn KNĐMST có năng lực, tích cực tham gia các hoạt động hỗ trợ KNĐMST.

Kết quả: Nâng cao năng lực cho các cá nhân để có kiến thức, kỹ năng trở thành HLV/cố vấn cho KNĐMST. Có thêm sự tham gia tích cực của các HLV/cố vấn KNĐMST tại các tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp trong cả nước.

8. Dự án: Hỗ trợ cung cấp dịch vụ, tư vấn hỗ trợ KNĐMST *(tuyển chọn tối đa 10 đơn vị).*

Mục tiêu: Cung cấp dịch vụ, tư vấn cần thiết cho các startup về: Pháp lý, đầu tư, tài chính, thuế, kế toán, thành lập và giải thể doanh nghiệp, sở hữu trí tuệ, tiêu chuẩn - đo lường - chất lượng, marketing, chuyển giao công nghệ, thông tin KH&CN và các dịch vụ khác.

Kết quả: Hỗ trợ cung cấp dịch vụ cần thiết cho startup qua các tổ chức dịch vụ uy tín, có sự phối hợp tốt với các tổ chức hỗ trợ KNĐMST.

9. Dự án: Xây dựng, vận hành, duy trì cổng thông tin KNĐMST quốc gia *(giao Cục Thông tin KH&CN quốc gia phối hợp với Ban Quản lý Khu công nghệ cao Hòa Lạc và các đơn vị liên quan thực hiện).*

Mục tiêu: Xây dựng, vận hành và duy trì cổng thông tin quốc gia về KNĐMST vận dụng mô hình mạng xã hội (MXH) nhằm tăng cường chia sẻ thông tin, hỗ trợ sự tương tác tích cực của các chủ thể trong hệ sinh thái (HST) KNĐMST.

Kết quả: Xây dựng và vận hành cổng thông tin KNĐMST có các chức năng chính: Cung cấp có hệ

thống, toàn diện thông tin, kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ của quốc gia và các thông tin cần thiết cho hoạt động ĐMST. Xây dựng cơ sở dữ liệu cốt lõi và nền tảng hỗ trợ tương tác hiệu quả giữa các chủ thể trong HST KNĐMST. Kết nối hiệu quả với các cổng thông tin, cộng đồng KNĐMST trong nước và quốc tế. Có lưu lượng truy cập tốt và phản hồi đánh giá tích cực của cộng đồng KNĐMST.

10. Dự án: Truyền thông truyền thống (TTTT) về HST KNĐMST *(giao Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển truyền thông KH&CN phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện).*

Mục tiêu: Nâng cao nhận thức xã hội và hình thành văn hóa khuyến khích KNĐMST trong cả nước qua các kênh TTTT. Thông tin, kiến thức về HST và các chủ thể trong HST KNĐMST thường xuyên được truyền tải tới các thành phần quan tâm trong xã hội qua các kênh TTTT.

Kết quả: Xây dựng kế hoạch truyền thông về KNĐMST qua các kênh TTTT với mục tiêu nâng cao nhận thức xã hội, hình thành văn hoá khuyến khích KNĐMST. Thông tin, kiến thức về HST và các chủ thể trong HST KNĐMST thường xuyên đến được các chủ thể đó (nhà hoạch định chính sách, DN khởi nghiệp, NĐT, tổ chức hỗ trợ, tập đoàn, tổng công ty lớn, viện, trường, tổ chức truyền thông...). Thông tin về các sự kiện liên quan đến KNĐMST được truyền tải nhanh, hiệu quả đến các đối tượng quan tâm. Thông tin về các hoạt động của đề án 844 được truyền thông hiệu quả.

11. Dự án: Xây dựng chiến lược và triển khai hoạt động truyền thông mục tiêu về KNĐMST trên các MXH phổ biến ở Việt Nam *(tuyển chọn 1 đơn vị).*

Mục tiêu: Xây dựng và triển khai chiến lược truyền thông mục tiêu về KNĐMST trên các MXH phổ biến ở Việt Nam. Thu hút sự tham gia thực hiện mục tiêu truyền thông của các chủ thể trong HST KNĐMST, sự quan tâm, tương tác tích cực của các đối tượng liên quan đến HST KNĐMST trên MXH. Thông tin về các sự kiện liên quan đến KNĐMST được truyền tải nhanh và hiệu quả đến các đối tượng quan tâm. Thông tin về các hoạt động của đề án 844 được truyền thông hiệu quả trên MXH.

12. Dự án: Liên kết HST khởi nghiệp Việt Nam với khu vực và quốc tế thông qua tổ chức sự kiện, cuộc thi khởi nghiệp, hội thảo quốc tế, đoàn ra, hoạt động kết nối trong và ngoài nước. *Giao Cục Phát triển thị trường và doanh nghiệp KH&CN (Cục PTTT&DNKH&CN) phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện.*

Mục tiêu: Quảng bá thành tựu của HST KNĐMST của Việt Nam ở phạm vi quốc tế. Thu hút nguồn vốn ĐTMH cho KNĐMST tại Việt Nam. Tạo mối liên kết giữa các chủ thể của HST KNĐMST quốc gia và quốc tế.

Kết quả: Tổ chức các sự kiện, hội nghị, hội thảo, đoàn công tác về KNĐMST hướng đến quảng bá thành tựu của HST và thu hút vốn ĐTMH cho KNĐMST tại Việt Nam. Kết nối được các chủ thể trong HST KNĐMST Việt Nam với các HST khác. Kết nối được các chủ thể trong HST KNĐMST quốc gia.

NHÓM CÁC NHIỆM VỤ KH&CN

13. Đề tài: Nghiên cứu, đề xuất ban hành mới, sửa đổi, bổ sung các văn bản pháp luật (VBPL) cần thiết về: Đăng ký thành lập, hoạt động của tổ chức, cá nhân ĐTMH; cơ chế, chính sách đầu tư, hỗ trợ ban đầu của Nhà nước và khuyến khích đầu tư tiếp theo cho KNĐMST của các thành phần kinh tế, tổ chức, cá nhân và cộng đồng xã hội *(giao Cục PTTT&DNKH&CN phối hợp với đơn vị liên quan thực hiện).*

Mục tiêu: Xây dựng các chính sách đáp ứng nhu cầu cấp thiết của DN KNĐMST và NĐT, tổ chức đầu tư cho KNĐMST đã được xác định tại quyết định 844: Đăng ký thành lập, hoạt động của tổ chức, cá nhân ĐTMH; cơ chế, chính sách đầu tư, hỗ trợ ban đầu của Nhà nước và khuyến khích đầu tư tiếp theo cho KNĐMST của các thành phần kinh tế, tổ chức, cá nhân và cộng đồng xã hội.

Kết quả: Gồm các báo cáo: Khảo sát, phân tích, đánh giá nhu cầu trong nước về sự cần thiết sửa đổi, bổ sung, ban hành mới chính sách, pháp luật về 2 vấn đề nêu trong mục tiêu nghiên cứu; đề xuất ban hành mới chính sách, VBPL về 2 vấn đề trên; đánh giá tác động về dự thảo đề xuất sửa đổi, bổ sung, ban hành mới chính sách, pháp luật về 2 vấn đề trên.

14. Đề tài: Nghiên cứu, đề xuất ban hành mới, sửa đổi, bổ sung các VBPL cần thiết để xây dựng cơ chế thuế, tài chính đặc thù đối với tổ chức, cá nhân có hoạt động KNĐMST hoặc đầu tư cho KNĐMST để thúc đẩy môi trường KNĐMST *(giao Cục PTTT&DNKH&CN phối hợp với đơn vị liên quan thực hiện).*

Mục tiêu: Xây dựng các chính sách đáp ứng nhu cầu cấp thiết của DN KNĐMST và NĐT, tổ chức đầu tư cho KNĐMST đã được xác định tại quyết định 844: cơ chế thuế, tài chính đặc thù đối với tổ chức và cá nhân có hoạt động KNĐMST hoặc đầu tư cho KNĐMST.

Kết quả: Báo cáo khảo sát, phân tích, đánh giá nhu cầu trong nước về sự cần thiết sửa đổi, bổ sung, ban hành mới chính sách, VBPL về: Cơ chế thuế, tài chính ưu đãi đối với Quỹ ĐTMH, NĐT thiên thần, tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp và DN KNĐMST ở Việt Nam; cơ chế thuế, tài chính để thu hút Quỹ ĐTMH, NĐT thiên thần, tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp và DN KNĐMST nước ngoài vào Việt Nam. Báo cáo đề xuất và văn bản sửa đổi, bổ sung, ban hành mới chính sách, pháp luật về các vấn đề nêu trên. Báo cáo đánh giá tác động về dự thảo đề xuất sửa đổi, bổ sung, ban hành mới chính sách, pháp luật các vấn đề nêu trên.

15. Đề tài: Nghiên cứu đề xuất cơ chế chính sách phát triển DN có hoạt động ĐMST *(giao Cục PTTT&DNKH&CN phối hợp với Cục Ứng dụng và Phát triển công nghệ, Cục Thông tin KH&CN quốc gia và các đơn vị liên quan thực hiện).*

Mục tiêu: Xây dựng được các giải pháp chính sách để phát triển DN có hoạt động ĐMST.

Kết quả: Báo cáo thực trạng DN có hoạt động ĐMST (số lượng, năng lực, nội dung, quy mô). Báo cáo đề xuất giải pháp chính sách để phát triển DN có hoạt động ĐMST tạo tại Việt Nam đến năm 2020.



GS-TS NGUYỄN KIM PHI PHỤNG:

Giáo sư - tiến sĩ Nguyễn Kim Phi Phụng và các học trò.

“Tôi là bụi tre già xấu xí, cho măng non vươn lên”

✎ TUỆ MINH

40 năm gắn bó với phòng thí nghiệm, bục giảng và chỉ còn 3 năm nữa sẽ về hưu, bà giáo “xìtin” Nguyễn Kim Phi Phụng vẫn không thôi trăn trở làm sao để giúp được nhiều học trò nhất trên bước đường nghiên cứu. Bà nguyện trở thành “bụi tre xấu xí”, tỏa bóng ươm mầm cho măng non vươn lên trong bầu trời khoa học.

NGƯỜI LUÔN THẤY MÌNH MAY MẮN

Tôi gặp GS Phụng - Đại học (ĐH) Khoa học tự nhiên, ĐHQG TP HCM - trong dịp bà ra Hà Nội nhận giải thưởng Kovalevskaia 2016. Nhà khoa học 62 tuổi có

phong thái nhanh nhẹn, gương mặt thanh thoát, nụ cười tươi rói và ánh mắt tinh nghịch kiểu thiếu nữ khiến tôi không thể không thừa nhận cái biệt hiệu “chị Hai xìtin” mà mọi người vẫn gọi thật hợp với bà. Trong lúc GS trò chuyện với tôi, 6 học trò cũ, người thì ngồi cạnh nắm tay,

người “soi” dung nhan, phục sức của “sư phụ”, rồi sửa lại áo, đánh lại son để lát sau bà lên hình cho đẹp. Giới thiệu họ, GS Phụng bảo bà rất may mắn có những học trò dễ thương, nhân hậu và chỉ có một nguyện vọng là nghiên cứu: “Tôi định âm thầm ra Hà Nội nhận giải một mình.

Không ngờ học trò - đưa ở Sài Gòn, đứa từ Đồng Nai, Cần Thơ - đã bảo nhau sắp xếp công việc, đặt vé, đặt phòng đưa cô đi, rồi còn may áo dài, đưa cô đi gội đầu, trang điểm để lên tivi cho đẹp. Những thứ đó, tôi hổng nghĩ ra”.

“Đại đồ đệ” của GS Nguyễn Kim Phi Phụng - TS Phạm Nguyễn Kim Tuyến - Trưởng khoa Môi trường, ĐH Sài Gòn - giải thích: “40 năm công tác, cô chỉ biết có phòng thí nghiệm và học trò. Cô không biết trang điểm, mà chúng tôi lại chỉ mong cô thật đẹp để lên hình”. Nói

về 40 năm đó, bà giáo chậm rãi: “Năm 1977, tốt nghiệp ĐH Khoa học tự nhiên, tôi và hai người nữa được giữ lại khoa Hóa. Ngày ấy khoa có 3 bộ môn, hai người kia chọn hóa lý, hóa vô cơ và phân tích, nên môn hóa hữu cơ thuộc về tôi. Tôi may mắn được phân vào nhóm của GS Lê Văn Thới và PGS-TS Nguyễn Thị Ngọc Sương - những người chuyên nghiên cứu về cây thuốc, may mắn được làm việc trong môi trường nghiên cứu học thuật và rèn luyện thực sự. Khoảng thời gian này giúp tôi nhen niúm đam mê với công việc nghiên cứu”.



Ảnh: Tuệ Minh

“Nếu không nghiên cứu, tôi chẳng biết làm gì. Tính tôi hiền hòa, nhẫn nại, chịu đựng và không thích bon chen ngay cả trong nghiên cứu. Tôi chọn những cây thuốc mới chưa có ai làm. Con đường đó rộng thênh thang, mình tha hồ khám phá mà không sợ bị cạnh tranh” - GS-TS Nguyễn Kim Phi Phụng.

Một sự may mắn nữa được bà nhắc đến khi trò chuyện tới tôi, đó là gặp được người chồng: “Phải thương tôi lắm ông ấy mới vui về ở nhà giữ con để tôi sang Pháp làm nghiên cứu sinh 2 năm và làm postdoc 1 năm. Con tôi lúc đó 9 tuổi, đứa 3 tuổi”.

Dù sắp về hưu, bà giáo vẫn dặn mình phải “teen” hơn nữa để tiếp tục song hành với học trò, bởi “nếu mình quá nghiêm túc, oai vệ, hẳn các em sẽ thấy xa lạ lắm”. Thế nên cô Phụng khết tiếng khó tính lại cũng rất thoải mái đùa giỡn ngoài giờ. Bà tiết lộ những trò vui nho nhỏ trên giảng đường: “Đi dạy tôi hay mang kẹo, khi thì cho bọn trẻ ăn giờ giải lao, khi làm phần thưởng cho câu trả lời đúng. Không khí vui vẻ sẽ giúp các em thấy rằng học không bao giờ là gánh nặng, đó là hứng thú”.

Năm ngoái, GS Phụng nhận thêm 3 học trò làm nghiên cứu sinh. Các học trò cũ có người được phong phó giáo sư, người làm trưởng - phó khoa, ai cũng coi bà như vị tướng già. Kể về phong cách làm việc nhóm nghiên cứu của GS Phụng, TS Đỗ Thị Mỹ Liên - giảng viên ĐH Sài Gòn - nói: “Mỗi tuần nhóm lại tổ chức một buổi cafe với cô. Cô trò bàn luận về các hướng nghiên cứu mới, phát hiện mới. Với kinh nghiệm, cái nhìn toàn diện và sâu sắc, cô luôn là điểm tựa, là người chèo lái mọi người trong bước đường nghiên cứu, dù chúng tôi đã tốt nghiệp từ lâu”.

THÀNH CÔNG NHỜ “NHẪN NHỊN” TRONG KHOA HỌC

“Nếu không nghiên cứu, tôi chẳng biết làm gì. Tính tôi hiền hòa, nhẫn nại, chịu đựng và không thích bon chen ngay cả trong nghiên cứu. Tôi chọn những cây thuốc mới chưa có ai làm. Con đường đó rộng thênh thang, mình tha hồ khám phá mà không sợ bị cạnh tranh” - GS Phụng nói. Trong hơn 50 loài cây mà nhóm của bà nghiên cứu, bên cạnh những loài xa lạ chỉ có tên Latinh, nhiều loài cây rất quen thuộc nhưng có tác dụng không ngờ tới.

GS-TS Nguyễn Kim Phi Phụng là giảng viên bộ môn hóa hữu cơ, khoa Hóa, ĐH Khoa học tự nhiên, ĐH Quốc gia TPHCM. Bà đã chủ trì và tham gia 11 đề tài các cấp, công bố 144 bài báo trên các tạp chí chuyên ngành hóa, xuất bản 7 sách giáo trình đại học và sau đại học. Bà nhận bằng khen của Thủ tướng Chính phủ năm 2007, danh hiệu Nhà giáo Ưu tú năm 2010, Huân chương Lao động hạng Ba năm 2011. Năm 2016, bà là cá nhân duy nhất nhận giải thưởng Kovalevskaja.

“Trong những cây tôi từng nghiên cứu, hoa giấy là loài mang lại nhiều bất ngờ nhất. Đây là loài cây rất gần gũi nhưng chưa có ai nghiên cứu. Hóa ra cây hoa giấy có hoạt chất ức chế ung thư rất mạnh, nhiều nhất là ở rễ. Nhờ nghiên cứu này, chúng tôi đã có được bài báo khoa học đăng trên tạp chí quốc tế có chỉ số ảnh hưởng cao” - GS Phụng kể.

Cây mấm - loài mọc nhiều trong vùng rừng ngập mặn Việt Nam - cũng được nhóm của bà xác định là chứa nhiều hoạt chất có thể hỗ trợ điều trị bệnh ung thư. Tôi nghĩ người dân có thể định kỳ khai thác lá mấm bán cho xí nghiệp được phẩm để họ trích ly hoạt chất có lợi, điều chế thành thực phẩm chức năng, hỗ trợ điều trị ung thư” - GS Phụng nói.

Tổng kết lại những năm tháng đời mình, GS Phụng bảo, các bài báo khoa học và học trò là tài sản quý của bà. Mỗi lần tham gia hội đồng, nghe học trò bảo vệ đề tài, nhận thấy họ đã có bước tiến xa so với ngày đầu tiên làm thực nghiệm, đã hiểu rõ điều mình đang làm, trả lời được những câu hỏi phản biện khó, bà ngập tràn hạnh phúc.

Trước đây, bà thường mời các giáo sư Pháp, Đan Mạch... làm đồng hướng dẫn luận văn cho học trò để giúp họ vừa có cơ hội tiếp xúc với giáo sư quốc tế, vừa nâng cao khả năng viết luận văn bằng tiếng Anh. Dù việc sửa luận văn bằng tiếng Anh mất rất nhiều thời gian vì phải tra từ điển nhiều nhưng bà vẫn cố. Còn bây giờ, khi chuẩn bị về hưu, GS Phụng đổi chiến thuật.

“Tôi sẽ trở thành người hướng dẫn thứ hai, các tiến sỹ trẻ ngày xưa tôi đào tạo sẽ là hướng dẫn chính. Minh lui về sau một chút, nhưng vẫn đồng hành và hỗ trợ cho các em tiến lên để trở nên vững vàng trong vài ba năm sau. Tất cả các em là động lực để tôi cố gắng mỗi ngày. Tôi nguyện làm bụi tre già, rậm rạp và xấu xí, bên cạnh đó là những cây tre nhỏ, những mầm măng đang nhú vươn lên bầu trời khoa học để tiếp tục cống hiến” - GS Phụng nói. ♦



TS PHẠM NGUYỄN KIM TUYẾN: “Năm 2001, khi mình làm thạc sỹ, cô vẫn chưa biết dùng điện thoại. Sau này biết dùng rồi, mỗi ngày cô đều nhắn tin, gọi điện hỏi xem làm tới đâu rồi. Cô là bà chủ nợ kiên trì nhất, dai nhất. Nhiều hôm thấy tin nhắn của cô mà giật mình, tỉnh dậy làm tiếp cho xong. Dù đã bảo vệ luận án được 15 năm nhưng tôi vẫn được cô động viên, dìu dắt trong con đường nghiên cứu”.



TS ĐỖ THỊ MỸ LIÊN: “Hồi học thạc sỹ, vây quanh mình là việc công ty, việc gia đình, con nhỏ. Có những lúc bế tắc vì ôm đồm quá nhiều, mình xin tạm ngừng nhưng cô nhất định không đồng ý, bảo nếu thế sẽ “mất lửa” và rất khó tiếp tục trở lại. Cô chỉ ra cho mình những điểm đã làm được rồi hằng ngày, hằng tuần gọi điện hỏi xem công việc đến đâu, khó khăn chỗ nào để cô giúp. Mỗi ngày, mình đều nghĩ đến cô để vượt qua, nhờ vậy mới có được ngày hôm nay. Có lần bị cô la vì làm sai, mình im lặng rồi đi công tác nước ngoài. Lần đầu tiên hai cô trò mấy tuần liền không nói chuyện, liên lạc với nhau. Cuối cùng, cô Phụng chủ động viết email hỏi mình đi công tác thế nào, đã hòa nhập với bạn bè chưa. Sau này mỗi lần nhớ lại mình đều rất hối hận”.



TS TÔN NỮ LIÊN HƯƠNG - GIẢNG VIÊN ĐẠI HỌC CẦN THƠ: “GS Phụng giống như nguồn năng lượng, cứ ở đó để mỗi học trò khi cạn kiệt năng lượng thì cô lại tiếp cho. Có những lúc tôi gặp trở ngại về sức khỏe, công việc không được như mong muốn, cô lại động viên để tôi vượt qua. Với mỗi người, cô bao giờ cũng có những cách quan tâm riêng. Mỗi ngày, cô đều nhớ ai đã làm tới đâu, hôm nay cần phải làm gì để nhắc nhở. Với chúng tôi, cô thật sự là một người mẹ. Tôi đã học ở cô lòng yêu học trò. Tôi được GS Phụng yêu thương thế nào thì khi đến trường, tôi đối với học trò y như vậy. Khi tôi mới được cô xuống Cần Thơ, chúng tôi tit bảo nhau “sư bà bà về”.

Enernet sẽ là xương sống của thành phố thông minh

Giới chuyên gia có tầm nhìn dự đoán rằng, Enernet - mạng lưới năng lượng mới đang có xu hướng nổi lên mạnh mẽ - sẽ có thể vượt qua cả Internet để giữ vai trò nền tảng cho các thành phố thông minh trong nay mai.

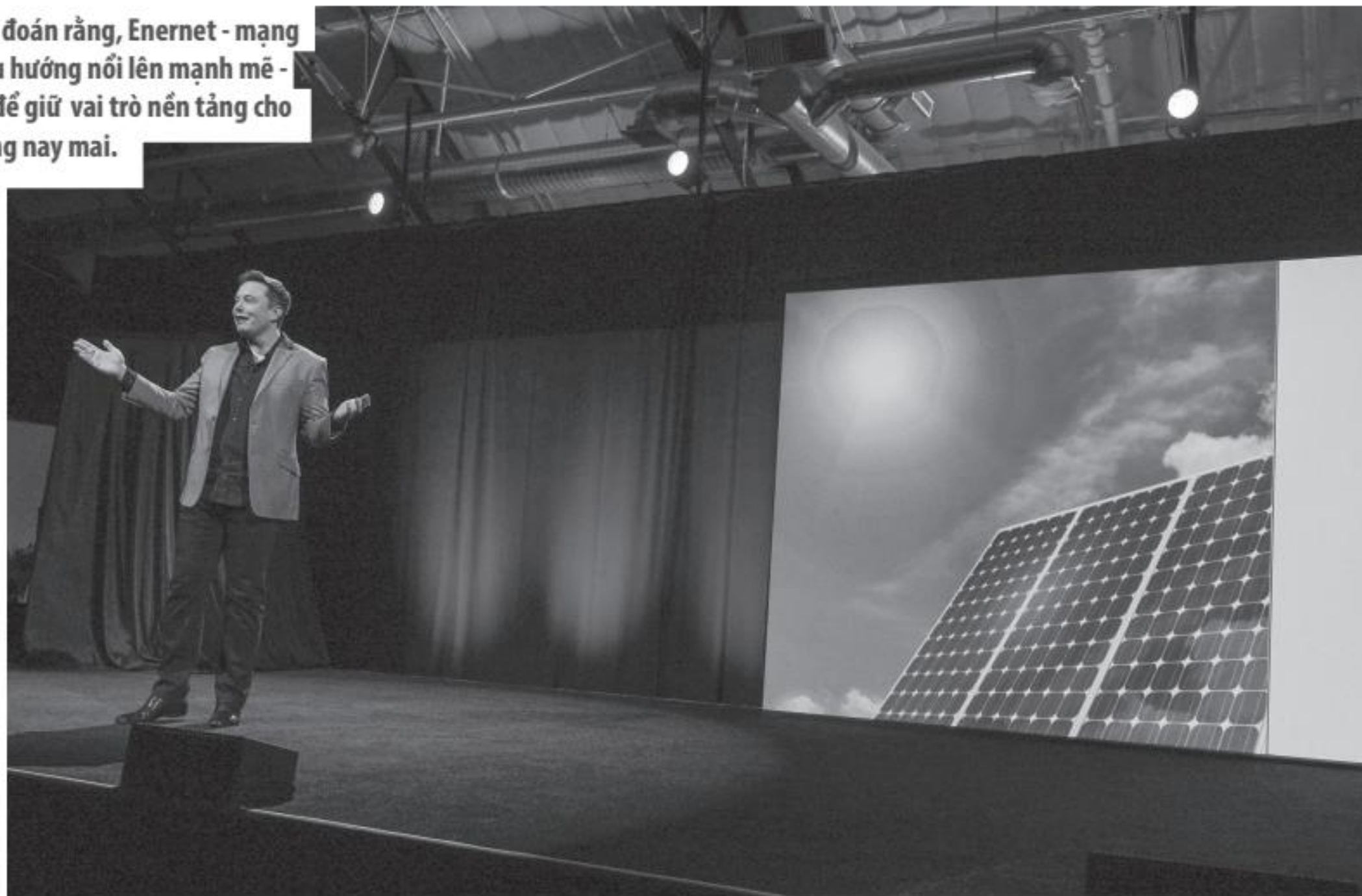
THỜI ĐẠI ENERNET ĐANG ĐẾN

Theo Techcrunch, Enernet là thuật ngữ chỉ mạng lưới năng lượng dự phòng, được xây dựng dựa vào nguồn năng lượng sạch, phân phối năng động, có nhiều bên tham gia, bao gồm quá trình lưu trữ, chuyển và dịch vụ, có vai trò nền tảng cho các thành phố thông minh.

Trong thực tế, năng lượng (energy) là một trong những lĩnh vực ngày càng trở thành mối quan tâm nóng bỏng của các quốc gia do nó đem lại những cơ hội kinh tế khổng lồ. "Trong thời đại này, Enernet chứ không phải Internet sẽ làm thay đổi đời sống của chúng ta. Dù nội dung của câu chuyện này vẫn như vậy, nhưng những người tham gia cuộc chơi đã thay đổi vai trò" - trích bài phân tích về Enernet trên Techcrunch.

SolarCity, Sunrun và nhiều hãng công nghệ khác đang đẩy mạnh việc cung cấp năng lượng sạch bằng những thiết bị, dịch vụ và phần mềm thông minh dựa trên các tiện ích mạng hiện có. Tỷ phú Elon Musk - ông chủ của hãng sản xuất ô tô điện Tesla - mới đây còn tạo ra loại ngói năng lượng mặt trời mới, được tích hợp vào hệ thống nhà ở cho phép lưu trữ và sạc năng lượng cho xe điện. Cách làm đó được kỳ vọng sẽ đưa Tesla trở thành một gã khổng lồ về Enernet.

"Ngoài Tesla, còn có một loạt các nhà đổi mới Enernet đang nổi lên. Họ đang xây dựng các lưới điện nano, lưới điện siêu nhỏ, phân phối các nguồn năng lượng và các nhà máy năng lượng ảo. Họ tạo ra các vật liệu xây dựng và chiếu sáng thông minh mới. Họ đang triển khai các mạng lưới và trí thông minh mới - những thứ đang làm hạ giá thành



Elon Musk giới thiệu về mái nhà năng lượng mặt trời cho đô thị.

Ảnh: Inverse

"Enernet là thứ mà chúng tôi đang xây dựng để đáp ứng nguồn năng lượng sạch và rẻ của thế giới. Nó không phải là chuyện xảy ra trong một đêm và sẽ rất khó để tiên đoán được rất nhiều công nghệ sẽ đóng vai trò trong hệ thống đó như thế nào qua thời gian" - Bob Metcalfe.

và cải thiện dịch vụ" - trích bài phân tích trên Techcrunch.

NỀN TẢNG CỦA THÀNH PHỐ THÔNG MINH

Được cho là nền tảng của thành phố thông minh, hệ thống Enernet bao gồm không chỉ "Internet of Things" mà còn có các hệ thống dự phòng, kết nối bên trong, công nghệ mạng, hệ thống dịch vụ sạc điện và phương tiện tự lái. Những công nghệ này sẽ làm thế giới thay đổi chóng mặt và buộc chúng ta phải tư duy lại về các thành phố của mình, cũng như các dịch vụ liên đô thị và các lĩnh vực như giao thông, bảo hiểm, dịch vụ tài chính. Các chuyên gia cho rằng, cuộc cách mạng Enernet sẽ giúp các thành phố thông minh trật tự, lành mạnh và an toàn hơn. Mạng lưới mới này còn tăng hiệu quả đảm bảo an ninh năng lượng và phục hồi khẩn cấp trong các trận siêu bão hay các cuộc tấn công mạng.

Bob Metcalfe - cha đẻ của tầm nhìn về Enernet - cho rằng cần xây dựng Enernet để con người sử dụng được nhiều năng lượng hơn. Bằng việc kết hợp công nghệ thông tin, khoa học sự sống và năng lượng, Metcalfe tin rằng năng lượng mặt trời, địa nhiệt, phân hạch hạt nhân và phản ứng hạt nhân sẽ là các nguồn quan trọng cho năng lượng sạch và mới. "Nhiều nhà khoa học nói rằng có những quy luật tự nhiên không thể bị xâm phạm, nhưng các kỹ sư và nhiều nhà khoa học khác có thể tìm ra nhiều cách dựa trên chính những quy luật đó" - Metcalfe trả lời trên CNET.

Dĩ nhiên xây dựng Enernet với vai trò xương sống của thành phố thông minh sẽ không phải là chuyện một sớm một chiều. "Enernet là thứ mà chúng tôi đang xây dựng để đáp ứng nguồn năng lượng sạch và rẻ của thế giới. Nó không phải là chuyện xảy ra trong một đêm và sẽ rất khó để tiên đoán được các công nghệ sẽ đóng vai trò trong hệ thống đó như thế nào qua thời gian; cũng giống như Internet từng được xây dựng để kết nối các máy tính để bàn và giờ đây là hầu hết kết nối đều từ điện thoại di động và máy tính cá nhân. Đó là một sự ngạc nhiên lớn" - Metcalfe nói. **VĂN BIÊN**

Năng lượng mới sẽ lên ngôi vào năm 2020

Theo Iea.org, năng lượng mới trong nguồn cung năng lượng toàn cầu sẽ tăng lên hơn 26% vào năm 2020, tăng 4% so với năm 2013, tạo ra sự chuyển biến ấn tượng trong thời gian ngắn. Tới năm 2020, lượng điện toàn cầu đến từ năng lượng mới dự kiến còn cao hơn cả nhu cầu điện của Trung Quốc, Ấn Độ và Brazil cộng lại.

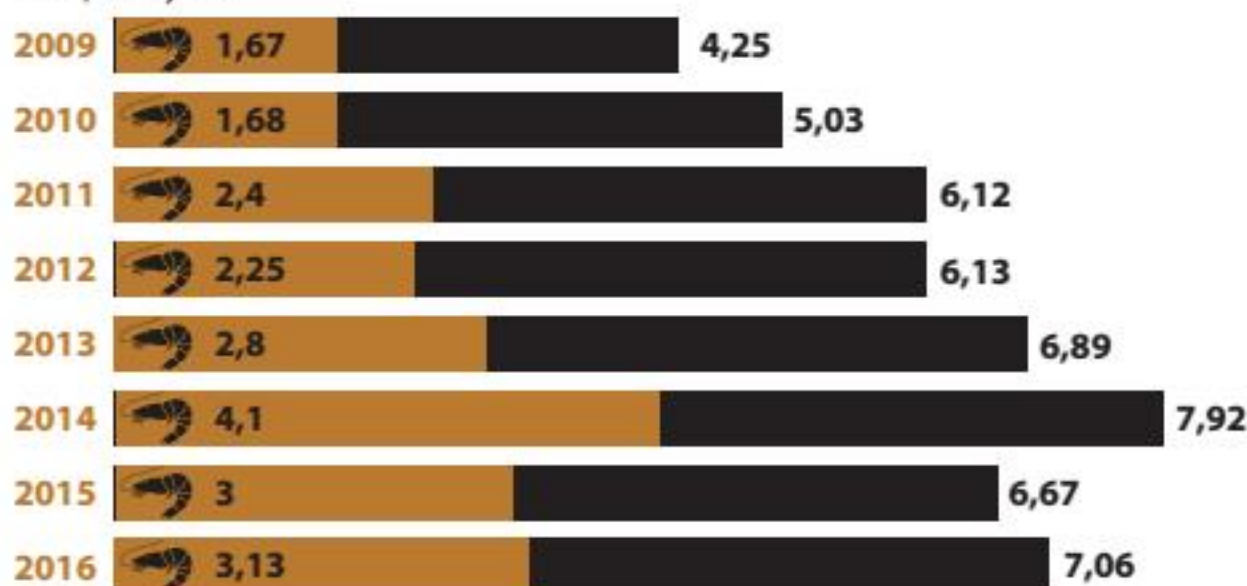
CHIẾM LĨNH THỊ TRƯỜNG TÔM THẾ GIỚI:

Cơ hội không chờ Việt Nam

Kim ngạch xuất khẩu tôm trong tổng kim ngạch xuất khẩu thủy sản

Nguồn: Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Đơn vị tính: Tỷ USD



CÙNG CHUYÊN ĐỀ:

- Các chuyên gia xác định đây là thời điểm thích hợp để đưa con tôm thành sản phẩm chủ lực quốc gia - như chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ. Hạ tầng và khả năng sản xuất giống là hai trở ngại chính trên hành trình này (xem trang 12-13).
- Thay vì chỉ nuôi tôm khoảng 6 tháng mỗi năm để tránh mưa bão, giá rét, người nuôi tôm miền Bắc đã có thể canh tác quanh năm với mô hình nuôi tôm nhà kính công nghệ cao (xem trang 14).
- Với công nghệ nuôi tôm trên cạn, các vùng không có biển, thậm chí sa mạc, bán sa mạc cũng đã có thể nuôi tôm với năng suất rất cao (xem trang 15, 16).
- Một số nhà khoa học, đơn vị nghiên cứu, doanh nghiệp và sản phẩm, mô hình nổi bật trong ngành tôm (xem trang 10-11).

Theo dự báo của Chương trình Phát triển Liên Hợp Quốc, năm 2020 thế giới sẽ cần 6,44 triệu tấn tôm trong khi nguồn cung ước đạt 4,9 triệu tấn. Lượng tôm thiếu hụt - hơn 2 triệu tấn - cao gấp 3 tổng sản lượng tôm của Việt Nam hiện nay. "Lỗ hổng" đó chính là thiên thời, tạo cơ hội cho ngành tôm Việt Nam vươn ra chiếm lĩnh, nhất là khi chúng ta có sẵn địa lợi - điều kiện tự nhiên rất phù hợp với con tôm. Theo Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (NN&PTNT), kim ngạch xuất khẩu tôm nước ta luôn dẫn đầu ngành thủy sản, chiếm 45% tổng giá trị. Việt Nam hiện nằm trong top 5 nước xuất khẩu tôm hàng đầu thế giới.

Không thể không nói đến yếu tố nhân hòa, với chỉ đạo của Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc: "Việt Nam phấn đấu trở thành một công xưởng sản xuất tôm của thế giới"; "ngành tôm được khẳng định cả về mặt quản lý và khoa học là có thể phát triển thành ngành mũi nhọn". Bộ trưởng Bộ NN&PTNT Nguyễn Xuân Cường khẳng định: "Chưa đối tượng nuôi nào mang lại giá trị cao như con tôm, trong một thời gian ngắn. Vì như tôm thẻ chân trắng, nếu nuôi tốt chỉ mất 60-65 ngày một lứa".

Thế nhưng, mâm cổ đã dọn sẵn đó không chỉ chờ Việt Nam ngồi vào. Bởi với sự phát triển chóng mặt của công nghệ, sẽ rất nhanh, ưu thế về địa lợi của chúng ta không còn là yếu tố quyết định nữa và khi đó, thiên thời cũng mất đi. Thế giới đã phát triển thành công công nghệ nuôi tôm trên cạn với năng suất trên 50 tấn/ha. Trong khi đó ở Việt Nam, các mô hình nuôi tôm quảng canh, quảng canh cải tiến, bán thâm canh cho năng suất từ 0,15-2 tấn/ha, chỉ một số ít công ty nuôi siêu thâm canh đạt 8-15 tấn/ha. Công nghệ nuôi tôm trên cạn hiện đã lan tỏa ra các vùng sa mạc, bán sa mạc của châu Mỹ và đến nay, ngay cả sa mạc Sahara cũng đã có trại nuôi tôm.

Rõ ràng, để có địa vị "công xưởng sản xuất tôm của thế giới", chúng ta phải tranh giành và theo TS Nguyễn Việt Thắng - Chủ tịch Hội Nghề cá Việt Nam, không thể chỉ chạy đua về sản lượng mà phải nâng giá trị con tôm lên gấp 2-3 lần hiện nay, phải giải quyết được vấn đề hạ tầng và sản xuất giống. Trong cả 2 vấn đề đó, khoa học và công nghệ đều đóng vai trò quan trọng. Và để ngành tôm san bằng thách thức, kịp thời nắm bắt cơ hội, phát huy thế mạnh riêng, giành lấy vị trí của mình trên thị trường thế giới, như ông Nguyễn Xuân Cường khẳng định "cần có quyết tâm cao từ Chính phủ đến người nuôi".

KIM BÍCH

Một số nhà khoa học uy tín trong lĩnh vực nuôi tôm



TS PHẠM QUỐC HÙNG

Sinh năm 1975. Trưởng khoa Nuôi trồng thủy sản, Đại học Nha Trang. Trợ lý hợp phần II, dự án “Nâng cao năng lực nghiên cứu và đào tạo Đại học Nha Trang” do Navy tài trợ (2004-2012). Thành viên nhóm theo dõi và đánh giá dự án CARD - Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (NN&PTNT) năm 2005-2006. Tham gia chương trình hợp

tác với NACA, UNU-FTP và Đại học Holar, Iceland với chủ đề quản lý kinh tế trong nuôi trồng thủy sản quy mô nhỏ (2009-2012).

Lĩnh vực chuyên môn: Sinh học sinh sản, nội tiết sinh sản, phôi và ấu trùng động vật thủy sản

Thành tựu: Đã công bố 25 bài báo trên các tạp chí trong nước và quốc tế như: “Thực trạng sản xuất tôm sú giống tại Nha Trang và thử nghiệm tảo tetraselmis làm thức ăn cho ấu trùng”, “Hiện tượng ương nuôi ấu trùng tôm sú tại các trại tôm giống ở Việt Nam, một nghiên cứu điển hình ở Khánh Hòa”; “Đánh giá tiềm năng của vi tảo chaetoceros nhằm nâng cao chất lượng tôm sú giống penaeus monodon”. . . Đã xuất bản 4 cuốn sách giáo trình và tham khảo, trong đó có cuốn giáo trình đại học “Mô và phôi động vật thủy sản”.

Email: phamquochung@ntu.edu.vn. Điện thoại: 01653.757.898.

TS NGUYỄN VIỆT THẮNG

Sinh năm 1948. Chủ tịch Hội Nghề cá Việt Nam, Ủy viên Hội đồng Trung ương Liên hiệp các Hội khoa học và kỹ thuật Việt Nam (VUSTA). Nguyên Thứ trưởng Bộ NN&PTNT. Chủ biên cuốn Bách khoa thủy sản. Chủ nhiệm Tạp chí Thủy sản Việt Nam. Là chuyên gia sản xuất giống và nuôi tôm càng xanh tại Cuba.

Lĩnh vực chuyên môn: Khoa học nông nghiệp - sản xuất giống tôm càng xanh.

Thành tựu: Có hơn 100 bài viết trên các tạp chí khoa học trong nước và quốc tế. Đã công bố nhiều công trình khoa học như: “Sinh sản nhân tạo tôm càng xanh”; sách “Tôm càng xanh Việt Nam” và “Ứng dụng lọc sinh học trong thủy sản”. Chủ nhiệm đề tài nuôi cá tra năng suất, chất lượng cao đạt tiêu chuẩn quốc tế và một số nghiên cứu, đề tài khác về cá tra.

Giải thưởng Nhà nước về khoa học và công nghệ (KH&CN) với đề tài “Nghiên cứu xây dựng công nghệ sản xuất giống một số loài tôm biển”. Giải B - Vifotec năm 1994 với công trình “Giải pháp xử lý bệnh tôm biển”. Kỷ niệm chương và bằng khen của Bộ Công nghiệp nghề cá Cuba.

Huân chương Độc lập hạng Ba, Huân chương Lao động hạng Ba, bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Bộ NN&PTNT, VUSTA.

Email: nguyenvietthang@mard.gov.vn. Điện thoại: 0913223697.



TS TRẦN HỮU LỘC

Sinh năm 1984. Giảng viên Đại học Nông - Lâm TPHCM. Là người thành lập và điều hành phòng Nghiên cứu bệnh học thủy sản Shrimpvat tại Đại học Nông - Lâm TPHCM. Cố vấn quốc tế của Tổ chức Nông - Lương Liên Hợp Quốc, Tổ chức Nuôi trồng thủy sản châu Á, Liên minh Nuôi trồng thủy sản thế giới. Là chuyên gia tham vấn cho bộ nông nghiệp các nước Philippines, Mexico, Panama, Malaysia, Thái Lan.

Lĩnh vực chuyên môn: Bệnh động vật thủy sản, vi khuẩn học, chất độc thủy sinh, miễn dịch động vật thủy sản.

Thành tựu: Là tác giả chính công bố nguyên nhân dịch bệnh tôm EMS/AHPNS (hội chứng hoại tử gan tụy cấp - dịch bệnh gây hậu quả nặng nề cho nghề nuôi tôm Việt Nam những năm 2010) trên tạp chí hàng đầu về bệnh học Diseases of Aquatic Organisms năm 2013. Đây là sự kiện nổi bật của ngành thủy sản thế giới và được Đại học Arizona (Mỹ) chọn là một trong 20 sự kiện nổi bật của năm.

Có nhiều tham vấn cho Bộ NN&PTNT và các sở về những vấn đề liên quan đến bệnh tôm. Phối hợp với các tỉnh, thành thực hiện hơn 20 hội thảo nông dân, hàng chục chương trình truyền hình thực tế nhằm tư vấn và giải đáp thắc mắc cho nông dân về nuôi trồng thủy sản, nuôi tôm bền vững, không chế dịch bệnh trên tôm.

Giải thưởng Lương Định Của năm 2014.



TS NGUYỄN TẤN SỸ

Sinh năm 1968. Phó Viện trưởng Viện Nghiên cứu thủy sản. Trưởng bộ môn nuôi thủy sản nước lợ, Viện nuôi trồng thủy sản, Đại học Nha Trang.

Lĩnh vực chuyên môn: Phân loại động vật thủy sinh; phân lập, lưu giữ và nuôi sinh khối vi tảo; quản lý thành phần loài và mật độ vi tảo trong ao nuôi trồng thủy sản; đặc điểm sinh học và kỹ thuật nuôi tôm thương phẩm và nuôi sinh khối Artemia.

Thành tựu: Chủ nhiệm 2 đề tài cấp bộ: “Thử nghiệm nuôi thu sinh khối và thu trứng bào xác Artemia franciscana trong ao đất tại ruộng muối ở Cam Ranh, Khánh Hòa”, “Nghiên cứu nâng cao năng suất, chất lượng sinh khối Artemia nuôi trong ao đất tại Khánh Hòa” và 1 dự án cấp bộ: “Xây dựng mô hình nuôi tôm thẻ chân trắng ở Bắc Trung Bộ”. Tham gia nghiên cứu sản xuất giống và nuôi thương phẩm tôm đất (Metapenaeus ensis) an toàn vệ sinh thực phẩm cho Công ty thực phẩm NISSIN, Nhật Bản. Đã chuyển giao quy trình phân lập, lưu giữ và nuôi sinh khối 2 loài vi tảo Thalassiosira pseudonana và Chaetoceros gracilis cho một số công ty về giống thủy sản.

Email: syngtan@gmail.com. Điện thoại: 0983.497.494.



Một số đơn vị nghiên cứu, doanh nghiệp và sản phẩm nổi bật ngành tôm

KIM NGỌC

1. LĨNH VỰC NGHIÊN CỨU TÔM GIỐNG BỐ MẸ

Viện Nghiên cứu nuôi trồng thủy sản III

Địa chỉ: 33 Đặng Tất, thành phố Nha Trang, Khánh Hòa. Điện thoại: 058.383.1138.

Tôm giống chân trắng bố mẹ của Viện Nghiên cứu nuôi trồng thủy sản III đã được công nhận giống mới, phục vụ sản xuất theo quyết định số 824/QĐ-TCTS-NTTS của Tổng cục Thủy sản ngày 22/9/2016. Tôm được chọn giống phù hợp với điều kiện nuôi ở Việt Nam, có khả năng chịu đựng tốt dịch bệnh và biến động lớn về môi trường (biến động nhiệt độ ngày và đêm, biến động độ mặn do mưa...). Tôm giống có khối lượng tăng 28%, tỷ lệ sống cao hơn 17% so với quần đàn ban đầu. Tôm bố mẹ có sức sinh sản thực tế trung bình 293.000 ấu trùng / tôm mẹ, tỷ lệ sống khi ương từ giai đoạn đầu trùng lên tôm giống trưởng thành đạt 50-60%. Trong năm 2016, Viện Nghiên cứu nuôi trồng thủy sản III đã chuyển giao đàn tôm chân trắng bố mẹ với số lượng 2.500 cặp cho một số trại sản xuất giống như: Công ty giống thủy sản Việt Nam (Ninh Thuận), Công ty TNHH sản xuất giống thủy sản Minh Phú (Ninh Thuận), Công ty giống thủy sản Việt Thắng (Ninh Thuận), Công ty giống thủy sản Phước Thịnh (Phước Yên)... Kế hoạch trong năm 2017 của viện là sẽ cung ứng khoảng 50.000 cặp tôm bố mẹ. Giá bán: 300.000 đồng/cặp tôm giống bố mẹ.

Viện Nghiên cứu nuôi trồng thủy sản I

Địa chỉ: Xã Đình Bảng, thị xã Từ Sơn, Bắc Ninh. Điện thoại: 043.827.3069.

Năm 2015, Viện Nghiên cứu nuôi trồng thủy sản I đã thử nghiệm sản xuất được 5 triệu tôm chân trắng giống PL12 từ các đàn, tạo ra các tổ hợp lai tốt nhất. Giống tôm được nuôi đánh giá thử nghiệm tại Công ty TNHH Sơn Trường (Phù Long, Cát Bà, Hải Phòng). Kết quả nuôi thương phẩm sau 90 ngày cho tỷ lệ sống trên 75%, năng suất đạt 15-17 tấn/ha/vụ (mật độ

100 con/m²), cỡ thu hoạch trung bình 27gr/con. Kết quả này tương đương với tôm giống đối chứng có nguồn gốc CP (một loại tôm thẻ chân trắng, dạng tôm bản địa của vùng đồng Thái Bình Dương).

Thời gian tới, Viện Nghiên cứu nuôi trồng thủy sản I sẽ tiếp tục triển khai giai đoạn 2 chương trình phát triển tôm chân trắng bố mẹ với mục tiêu cụ thể là nhân đàn tôm có chất lượng tốt đã được lựa chọn, nuôi thành tôm bố mẹ cung cấp cho các cơ sở nuôi, phấn đấu đến năm 2020 sẽ đáp ứng được khoảng 30% nhu cầu tôm bố mẹ trên cả nước.

Công ty TNHH Moana Ninh Thuận

Địa chỉ: 86 Đoàn Thị Điểm, phường Thanh Sơn, thành phố Phan Rang, Ninh Thuận. Điện thoại: 068.3832.626.

Công ty Moana hợp tác sản xuất với Viện Nghiên cứu nuôi trồng thủy sản I (Ninh Thuận), bước đầu sản xuất thành công tôm sú bố mẹ. Tôm sú Moana đã được Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn công nhận giống thủy sản mới. Mỗi năm, công ty có thể cung cấp cho thị trường khoảng 10.000 con tôm bố mẹ. Tổng số tôm bố mẹ sản xuất được trong năm 2015 là 10.300 con.

Hiện Công ty Moana cung cấp được giống tôm bố mẹ gia hóa (là quá trình thuần hóa, làm thay đổi mức độ di truyền tính trạng vật nuôi, tạo ra những tính trạng tốt nhất phục vụ con người qua quá trình chọn lọc) ra thị trường. Giống tôm này được sản xuất trong điều kiện kiểm soát an toàn sinh học tốt của Moana nên sạch bệnh hơn so với tôm khai thác tự nhiên. Tuy nhiên, sức sinh sản của tôm gia hóa còn thấp (đạt 40% so với tôm đánh bắt tự nhiên).

2. LĨNH VỰC CHẾ BIẾN THỨC ĂN

Công ty TNHH Grobest Industrial Việt Nam

Địa chỉ: Số 9 đường 3A, Khu công nghiệp Biên Hòa 2, thành phố Biên Hòa, Đồng Nai. Điện thoại: 061.3993.511.

Grobest Industrial Việt Nam cung cấp nhiều sản phẩm thức ăn dành cho tôm sú (như Grobest, Sea Horse, Top Win) và tôm thẻ chân trắng (như Center, Leader, Scambi). Các sản phẩm thức ăn cho tôm khác của công ty như: Vannamei Green, Grobest Green... hoàn toàn không chứa chất chống mốc ethoxyquin, được sử dụng ở giai đoạn cuối để tôm có thịt sạch, đảm bảo yêu cầu chất lượng theo tiêu chuẩn quốc tế.

Ngoài ra, Grobest Industrial Việt Nam còn áp dụng hệ thống truy xuất nguồn gốc sản phẩm vào sản xuất, cho phép truy xuất từ khâu nguyên liệu tới thành phẩm, giúp người nuôi tôm yên tâm. Đây chính là cơ sở giúp công ty trở thành đơn vị sản xuất thức ăn thủy sản đầu tiên tại Việt Nam được Liên minh Nuôi trồng thủy sản toàn cầu (GAA) cấp chứng nhận BAP (chứng nhận thực hành nuôi trồng thủy sản tốt).

Công ty TNHH Uni - President Việt Nam

Địa chỉ: Phường Dĩ An, thị xã Dĩ An, Bình Dương.

Điện thoại: 0650.3790.811.

Công ty cung cấp thức ăn cho các loại thủy sản như tôm (tôm thẻ, tôm sú, tôm càng xanh), cá (cá chẽm, cá tra, cá mú, cá rô, cá chim vây vàng...). Hiện Uni-President có 6 cơ sở sản xuất ở Bình Dương, Tiền Giang, Ninh Thuận, Quảng Nam, Bến Tre, Quảng Trị.

Công ty TNHH khoa kỹ sinh vật Thăng Long

Địa chỉ: Khu công nghiệp Đức Hoà 1, ấp 5, xã Đức Hoà Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An. Điện thoại: 072.376.1358.

Công ty cung cấp các sản phẩm thức ăn cho tôm thẻ, tôm sú như Tiger, Lion, Bi Tech, Dragon, Panda, Koala, Baccarat.

Hiện công ty có 3 nhà máy thức ăn ở Long An, Bình Dương và Khánh Hòa với 9 dây chuyền sản xuất thức ăn cho tôm và 3 dây chuyền sản xuất thức ăn cho cá, công suất 250.000 tấn/năm.

Mới đây, công ty được cấp giấy chứng nhận BAP bởi Hội đồng Cấp giấy phép nuôi trồng thủy sản (ACC).

3. LĨNH VỰC ÁP DỤNG MÔ HÌNH NUÔI TÔM HIỆU QUẢ

Công ty TNHH một thành viên chế biến thủy sản xuất khẩu Thiên Phú

Địa chỉ: 199 ấp Xóm Mới, xã Tân Thạnh, thị xã Giá Rai, Bạc Liêu.

Điện thoại: 0781.384.6778. Email: Sales@thienphuseafood.com.vn.

Mô hình nuôi tôm công nghệ cao trong nhà kính của Thiên Phú có ưu điểm nổi bật là kiểm soát tốt nhiệt độ, giảm thiểu được rủi ro, cho nguồn nguyên liệu sạch; có truy xuất nguồn gốc từ nguồn tôm bố mẹ, tôm giống, thức ăn... Ngoài ra, do chỉ ứng dụng công nghệ vi sinh, không sử dụng chất kháng sinh nên tôm nguyên liệu sau thu hoạch sẽ đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, đáp ứng tiêu chuẩn xuất khẩu. Với mô hình này, năng suất nuôi tôm đạt từ 2-4 tấn/ao, tương đương 40-80 tấn/ha mỗi vụ (khoảng 120-240 tấn/ha/năm). Như vậy, 1ha nuôi tôm siêu thâm canh bằng mô hình trên có thể đem lại hiệu quả bằng hàng chục hecta nuôi tôm theo mô hình nuôi công nghiệp, bán công nghiệp thông thường (năng suất thường chỉ đạt từ 2-3 tấn/ha).

Công ty TNHH sản xuất và thương mại Trúc Anh

Địa chỉ: Ấp Công Điền, xã Vĩnh Trạch, TP. Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

Điện thoại: 07813.980.879. Fax: 07813.980.878.

Website: <http://trucanh.com.vn>.

Quy trình nuôi tôm sạch ứng dụng công nghệ biofloc với 2 giai đoạn của mô hình nuôi tôm 2 giai đoạn ứng dụng công nghệ biofloc có những ưu điểm nổi bật như an toàn vệ sinh thực phẩm do không sử dụng kháng sinh, hóa chất; an toàn môi trường; khống chế và trị bệnh hoàn toàn bằng vi sinh và chế phẩm sinh học. Đồng thời, với công nghệ này sẽ giúp giảm chi phí từ 10-20% so với nuôi truyền thống, tăng số vụ nuôi lên 4-5 vụ/năm so với nuôi truyền thống là 1-2 vụ/năm, năng suất đạt 120-200 tấn/ha/năm.

Tập đoàn thủy sản Minh Phú

Địa chỉ: Phường 8, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau. Điện thoại: 0780.383.9391.

Mô hình nuôi tôm doanh nghiệp xã hội của Minh Phú là hình thức liên kết những nông hộ nhỏ lẻ thành một tập thể sản xuất hàng hóa lớn. Thay vì nuôi tôm tự phát, nhỏ lẻ, doanh nghiệp xã hội tập hợp người dân lại. Nông dân góp vốn bằng chính ruộng đất của mình và trực tiếp canh tác trên phần đất đó theo một quy trình thống nhất. Diện tích nuôi của mỗi hộ dân sẽ trở thành một ao nuôi của doanh nghiệp. Tham gia doanh nghiệp xã hội, nông dân được hỗ trợ kỹ thuật nuôi với một quy trình sản xuất thống nhất, giúp tăng năng suất tôm, tạo ra sản phẩm sạch, tăng giá trị kinh tế. Minh Phú cũng giúp người dân nuôi tôm với quy trình sạch bệnh, chất lượng, giá thành thấp và được chứng nhận quốc tế, phục vụ cho chế biến xuất khẩu.

Mô hình này đang được triển khai có hiệu quả và có sức lan tỏa tại nhiều tỉnh ở Đồng bằng sông Cửu Long.

ĐƯA CON TÔM THÀNH SẢN PHẨM CHỦ LỰC QUỐC GIA:

Nhà nước và dân chung

K NGỌC DUNG

Điều kiện tự nhiên, kỹ thuật, hệ thống thu gom, chế biến và thị trường xuất khẩu... đều đang rất thuận lợi cho sự phát triển ngành tôm. Thế nhưng hành trình đưa con tôm vào danh mục sản phẩm chủ lực quốc gia vẫn có vài trở ngại mà chính người trong ngành nhận định là khó vượt qua nếu chỉ trông chờ vào Nhà nước.

ĐÃ ĐẾN THỜI ĐIỂM THÍCH HỢP

Giữa tháng 2, tại hội nghị phát triển ngành tôm, Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc đã chỉ đạo đưa con tôm thành sản phẩm chủ lực quốc gia và nâng kim ngạch xuất khẩu lên 10 tỷ USD vào năm 2025. Thủ tướng cho rằng, đối với con tôm, Việt Nam hội tụ đầy đủ các lợi thế từ vùng nuôi, lao động, hạ tầng đến thị trường. Điều cần có là "quyết tâm chính trị, giải pháp đồng bộ, quyết liệt để phát huy tốt lợi thế này".

TS Nguyễn Việt Thắng - Chủ tịch Hội Nghề cá Việt Nam - cũng nhận định, đây là thời điểm thích hợp để tôm trở thành sản phẩm chủ lực quốc gia: "Tôm đang giữ vị trí hàng đầu của xuất khẩu thủy sản, kim ngạch hằng năm từ 3-4 tỷ USD. Hiện nay, diện tích nuôi tôm là 600.000ha với 300.000ha nuôi quảng canh và quảng canh cải tiến,

tạo ra hàng triệu việc làm. Chúng ta đã xây dựng được ngành nuôi tôm công nghiệp với diện tích 95.000ha. Quan trọng hơn, con tôm là sản phẩm đáp ứng được yêu cầu của nhiều tầng lớp với các phân khúc thị trường khác nhau" - ông Thắng nói.

TS Trần Đình Luân - Phó Tổng cục trưởng Tổng cục Thủy sản, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (NN&PTNT) - nhận định: "Chúng ta đã có được điều kiện nuôi, khí hậu, thời tiết, diện tích nuôi, chuyên môn, hệ thống thu gom, chế biến và thị trường xuất khẩu với hơn 90 quốc gia. Điều cần làm là liên kết các yếu tố này, lên kế hoạch bài bản nhằm khai thác hết tiềm năng".

"NUÔI TÔM THIẾU ĐIỆN KHÁC GÌ TỰ SÁT"

Đứng trước "thiên thời, địa lợi, nhân hòa" như vậy, đâu là trở ngại trên lộ trình đưa con tôm thành

sản phẩm chủ lực quốc gia? Theo TS Luân: "Hiện có 2 vấn đề mấu chốt là hạ tầng vùng nuôi chưa đồng bộ và con giống bố mẹ phụ thuộc vào nhập khẩu. Khu vực Đồng bằng sông Cửu Long bồi lắng rất nhanh, cần nạo vét 2-3 năm một lần nhưng Nhà nước không đủ kinh phí làm liên tục. Nhiều nơi chưa phổ cập điện ba pha nên dân phải chạy máy nổ, tốn kém hơn dùng điện nhiều".

Ông Kim Văn Tiêu - Giám đốc Trung tâm Khuyến nông quốc gia - nêu ví dụ: "Quảng Ninh có nhiều điều kiện thuận lợi, nhưng giá tôm vẫn cao do chưa có hệ thống điện và mương cấp - thoát nước đủ mạnh. Dân mua giống, thức ăn phải qua nhiều khâu trung gian, phải dùng máy phát điện nên giá bị đội lên cao. Ở Sóc Trăng, Cà Mau - các thủ phủ tôm - cũng tương tự. Nuôi tôm mà thiếu điện khác gì tự sát".

Theo các chuyên gia, quy mô nhỏ

lẽ khiến hạ tầng được đầu tư chưa đến nơi đến chốn, việc tổ chức sản xuất quy mô lớn để áp dụng khoa học, kỹ thuật gặp nhiều khó khăn. Nhiều hộ nuôi ở vùng sâu, kỹ sư nông nghiệp khó đi hết từng hộ để hướng dẫn. Ông Nguyễn Văn Nhiệm - Hiệp hội Tôm giống Mỹ Thạnh (Bình Thuận) - phản ánh: "Chuyện thường thấy là người bán giống, thức ăn, chế phẩm sinh học trở thành kỹ sư hướng dẫn người dân. Họ không có kiến thức, chỉ tư vấn dựa vào kinh nghiệm bán hàng nên tôm không thể đảm bảo năng suất, chất lượng".

Theo ông Nhiệm, vấn đề lo nhất vẫn là con giống: "Hiện chúng ta nhập gần như hoàn toàn, giống trong nước chưa đáp ứng được cả về số lượng và chất lượng. Muốn đạt 10 tỷ USD, sản lượng nuôi phải gấp 3 lần hiện nay. Nếu không chủ động được tôm giống bố mẹ, chướng ngại sẽ không nhỏ". Chung nỗi lo này, TS Luân nói: "Nếu không giải quyết được, khi các nước không bán giống cho mình nữa hoặc thị trường biến động thì chúng ta sẽ bị động".

Hiện Bộ NN&PTNT có 3 viện nghiên cứu nuôi trồng thủy sản thực hiện nghiên cứu chọn tạo tôm giống bố mẹ. Trong đó, Viện Nghiên cứu nuôi trồng thủy sản 3 ở Khánh

Tỷ lệ
tôm thẻ chân trắng
nhập khẩu năm 2015 (Tổng: 187.0

Nguồn: Tổng cục Thủy sản.

Singapore
22%

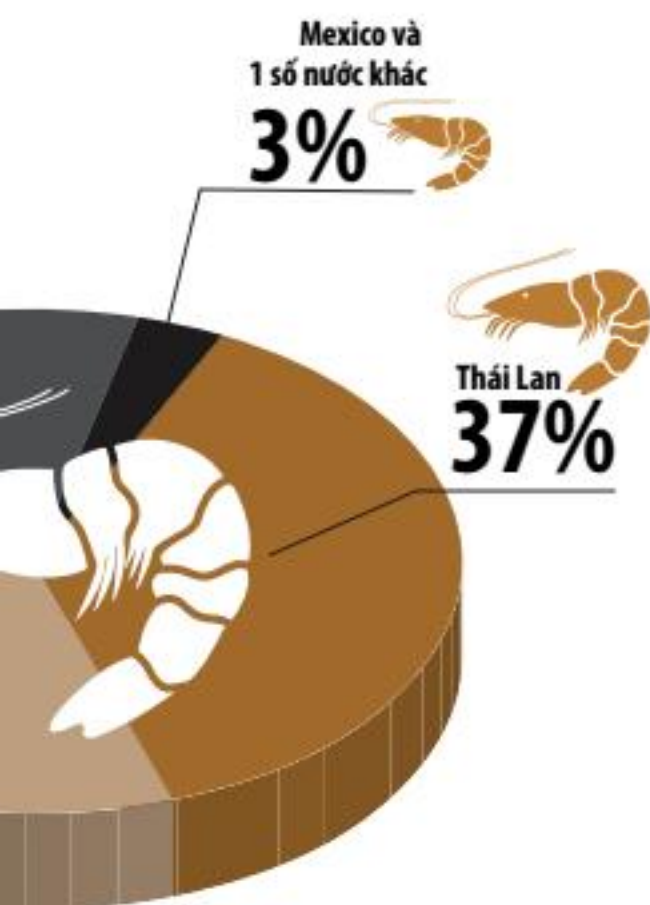
Mỹ
36%

Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, phát triển ngành tôm Việt Nam sớm đạt mức xuất khẩu 10 tỷ USD vào năm 2025. Bộ KH&CN đã có cuộc họp ngành liên quan. Theo đó, Thứ trưởng Trần Văn Sơn (Bộ KH&CN) sẽ phối hợp với Bộ NN&PTNT xây dựng hồ sơ đưa con tôm vào danh mục sản phẩm chủ lực quốc gia. Dự kiến, kế hoạch và tờ trình sẽ được phê duyệt vào cuối tháng 3/2017.

"Chúng ta đã có điều kiện nuôi, khí hậu, thời tiết, diện tích nuôi trồng, trình độ chuyên môn, hệ thống thu gom, chế biến và thị trường xuất khẩu rộng lớn với hơn 90 quốc gia. Vấn đề cần làm là liên kết các yếu tố này với nhau, lên kế hoạch bài bản nhằm khai thác hết tiềm năng" - TS Trần Đình Luân.

tay làm

ng bố mẹ
(00 cặp)



Để xây dựng kế hoạch hành động quốc gia về
sản xuất tôm, ngày 8/3 vừa qua, Bộ Khoa
học và Công nghệ đã chỉ đạo Vụ Khoa học và Kỹ thuật
hàng năm sản phẩm chủ lực quốc gia. Đồng thời,
các dự án, chương trình KH&CN riêng
của ngành sẽ được hoàn thiện và trình Thủ tướng phê

Hòa năm 2016 đã chọn tạo thành
công. Tuy nhiên, số tôm giống bố
mẹ do viện cung cấp mới chỉ đáp
ứng 10% nhu cầu thị trường.

TĂNG KẾT NỐI, TỔ CHỨC LẠI SẢN XUẤT

Để đưa con tôm trở thành sản
phẩm chủ lực quốc gia, theo TS
Luân, cần bám sát định hướng của
Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc: Tổ
chức sản xuất lại theo hướng hợp
tác, liên kết theo chuỗi giá trị từ vật
tư đầu vào đến nuôi, chế biến, phân
phối, tiêu thụ tôm; trong đó doanh
nghiệp đóng vai trò đầu tàu. Các hộ
nuôi nhỏ lẻ được tổ chức thành hợp
tác xã, liên kết với doanh nghiệp.
Mô hình này đã được triển khai ở
một số nơi và cho kết quả rất tốt.
Ông Cao Chí Nhã - Phó Giám đốc
Công ty chế biến thủy sản xuất khẩu
Thiên Phú (Bạc Liêu) - cho biết,
công ty đang liên kết với 300 hộ
dân Kiên Giá (Đông Hải, Bạc Liêu)
có diện tích nuôi tôm 500ha. Thiên
Phú cung cấp con giống, chế phẩm
sinh học với giá thấp hơn thị trường
và thu mua 2 lần/tháng.

"Công ty cử kỹ sư giám sát chất
lượng nước, thời tiết để hướng dẫn
bà con nuôi đúng cách, sử dụng
thức ăn và chế phẩm sinh học đúng
liều nên tôm hầu như không bị

bệnh, thường xuyên trúng vụ. Công
ty bao tiêu 100% sản phẩm cho
người dân, đảm bảo giá mua luôn
cao hơn thị trường 25.000-30.000
đồng/kg" - ông Nhã nói.

Tuy hiệu quả cao, nhưng những
mô hình như vậy chưa có nhiều.
Theo ông Luân, tại 3 tỉnh Bạc Liêu,
Sóc Trăng, Cà Mau mới chỉ có hơn
20 hợp tác xã kết hợp với doanh
nghiệp. Thời gian tới, Bộ NN&PTNT
sẽ tiếp tục khuyến khích nhân rộng
mô hình này. Ngoài chuyện tổ chức
sản xuất, ngay cả trong việc giải
quyết vấn đề giống, ông Luân cũng
cho rằng cần có sự "bắt tay" hợp tác
giữa Nhà nước và doanh nghiệp để
nghiên cứu và đưa sản phẩm vào
quy trình nuôi trồng thực tế, ứng
dụng trên quy mô rộng.

Hiểu rõ thực tế ngành tôm sau
hàng chục năm gần bó, Chủ tịch
Hiệp hội Tôm Mỹ Thạnh (Bình
Thuận) Nguyễn Văn Nhiệm đề xuất:
"Con tôm không phải chuyên riêng
của Nhà nước mà người dân
cũng phải lo. Ví dụ, Nhà nước xây
dựng cơ sở hạ tầng như giao thông,
thủy lợi, đường điện... thì người
dân, doanh nghiệp có thể đóng
góp phần nào kinh phí hoặc đầu tư
nghiên cứu mô hình nuôi trồng chất
lượng tốt. Không thể cứ trông chờ
hết vào Nhà nước". ♦

TS Trần Đình Luân:

LIÊN KẾT TẠO CÁNH ĐỒNG LỚN, GIẢM MẤT XÍCH TRUNG GIAN



Một trong những việc cần làm trong công tác tổ chức lại sản xuất
tôm là khuyến khích người dân liên kết với nhau theo chiều ngang để
tạo thành các hợp tác xã. Như vậy, mô hình sản xuất sẽ bớt các mắt
xích trung gian như đại lý giống, thức ăn, thu mua. Hợp tác xã khi hình
thành quy mô sản xuất lớn sẽ dễ chuyển giao công nghệ, người dân
cũng dễ trao đổi, hỗ trợ nhau. Về vật tư đầu vào, họ cũng dễ liên kết với
một tổ chức cung cấp thường xuyên để giảm chi phí thay vì mua lẻ qua
đại lý với giá cao như hiện nay. Khi liên kết với nhau trong tổ hợp tác,
bà con có thể liên kết với doanh nghiệp cung cấp nguyên liệu thường
xuyên, đồng thời nhận được hỗ trợ. Tức là, doanh nghiệp dựa trên nhu
cầu của thị trường sẽ đặt hàng tới hợp tác xã với yêu cầu về chất lượng,
số lượng hàng hóa theo từng giai đoạn và cử kỹ sư hướng dẫn, giám
sát quá trình nuôi. Cách tổ chức như vậy sẽ giúp ngành sản xuất vừa có
chiều rộng, vừa có chiều sâu.

TS Nguyễn Việt Thắng:

ĐẦU TƯ ĐỂ TRỊ THỨC HÓA CON TÔM



Chúng ta đặt mục tiêu nâng kim
ngạch xuất khẩu ngành tôm lên 10 tỷ
USD mỗi năm vào năm 2025 thì không thể
không nghĩ đến việc đầu tư. Đó là sự đầu tư của cả Nhà nước lẫn doanh
nghiệp và những người nông dân. Phải làm sao để ngành nuôi tôm trở
thành nền sản xuất công nghiệp theo hướng hiện đại hóa, tức là tri
thức hóa con tôm. Hãy hình dung tới những cánh đồng quảng canh,
hoặc quảng canh cải tiến. Đan xen giữa lúa và rừng, chúng ta vẫn có thể
nuôi tôm. Với mỗi môi trường khác nhau, chúng ta sẽ có những công
nghệ nuôi tương ứng, đạt năng suất, sản lượng cao nhất mà vẫn đảm
bảo được chất lượng cho cả lúa và tôm.

Ông Phan Tuấn Cự - Phó Chủ tịch
thường trực Hiệp hội Tôm giống
Bình Thuận:

VIỆT NAM CẦN SẢN XUẤT 100 TỶ CON TÔM THƯƠNG PHẨM



Để đạt kim ngạch xuất khẩu tôm 10 tỷ USD/năm, Việt Nam phải sản
xuất được 2 triệu tấn tôm nguyên liệu. Để có 2 triệu tấn tôm nguyên
liệu, chúng ta phải sản xuất 100 tỷ con tôm thương phẩm (kích cỡ 50
con/kg). Năm 2016, với diện tích nuôi 649.645ha, sản lượng tôm của
Việt Nam đạt 657.282 tấn, giá trị xuất khẩu trên 3,13 tỷ USD. Hiện nay,
mức tiêu thụ thủy sản toàn cầu là 20kg/người/năm và con số này đang
tiếp tục tăng. Châu Á chiếm 89% tổng nguồn cung thủy sản năm 2015
với sản lượng 4 triệu tấn tôm, trong khi châu Mỹ chiếm 11%. Dự báo,
thế giới sẽ cần 260 triệu tấn thủy sản vào năm 2030. **K.BÍCH (Ghi)**

Ngày 23 tháng 03 năm 2017. Số 919 (số 12/2017)



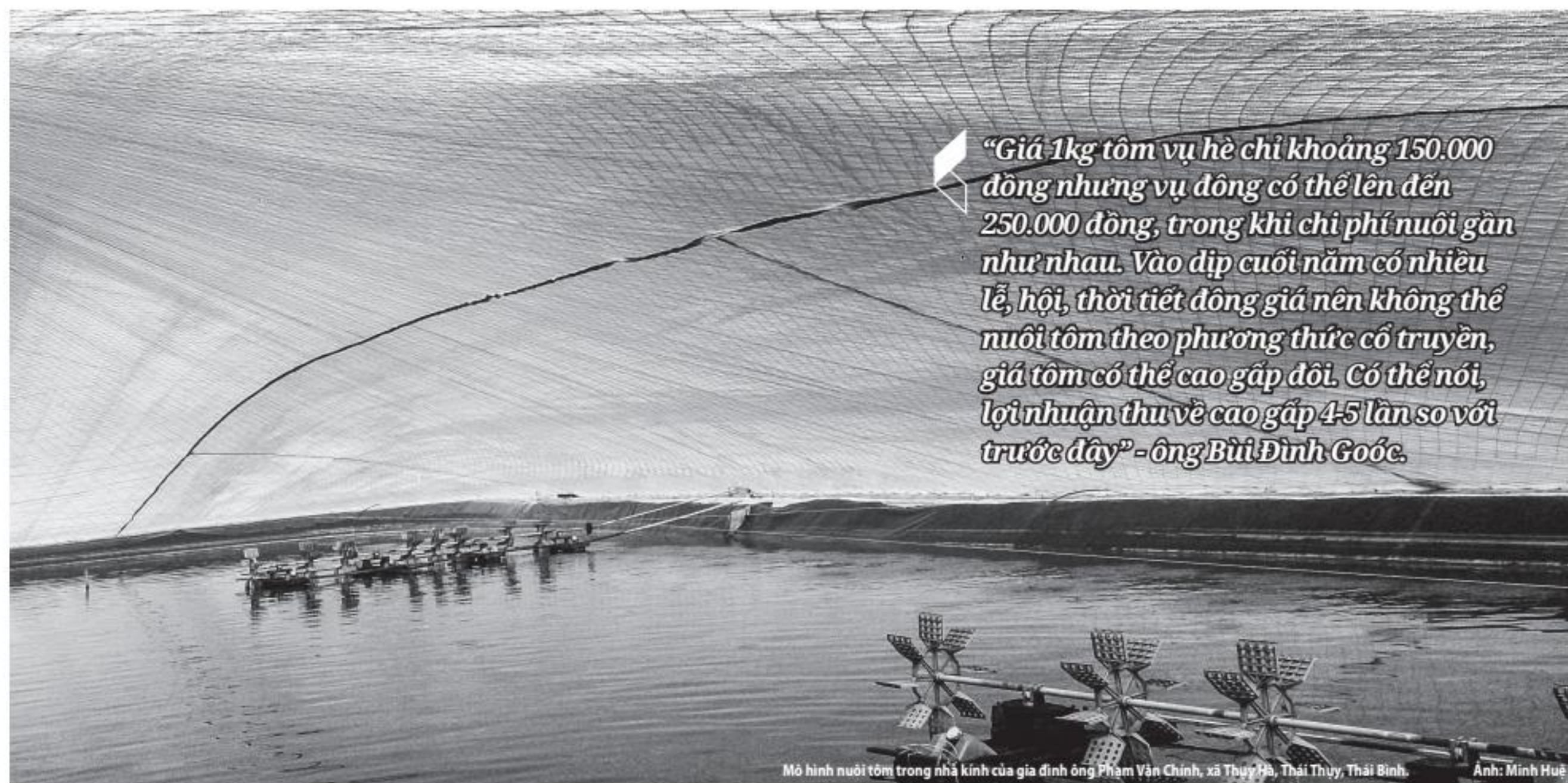
Xét nghiệm tôm giống tại Công ty TNHH giống thủy sản Dương Hùng.

Ảnh: Phan Cường



Tôm giống được sản xuất
tại Đại học Nông - Lâm
TPHCM.

Ảnh: Hoàng Phúc



“Giá 1kg tôm vụ hè chỉ khoảng 150.000 đồng nhưng vụ đông có thể lên đến 250.000 đồng, trong khi chi phí nuôi gần như nhau. Vào dịp cuối năm có nhiều lễ, hội, thời tiết đông giá nên không thể nuôi tôm theo phương thức cổ truyền, giá tôm có thể cao gấp đôi. Có thể nói, lợi nhuận thu về cao gấp 4-5 lần so với trước đây” - ông Bùi Đình Goóc.

Mô hình nuôi tôm trong nhà kính của gia đình ông Phạm Văn Chính, xã Thủy Hà, Thái Thụy, Thái Bình.

Ảnh: Minh Huệ

Công nghệ nuôi tôm trong giá rét miền Bắc

Thay vì phải “né” mưa bão và cái rét đặc trưng của miền Bắc khoảng 6 tháng mỗi năm, các hộ nuôi tôm trong nhà kính ứng dụng công nghệ cao có thể nuôi quanh năm, tránh được tình trạng được mùa mất giá và thu lợi nhuận cao gấp 4-5 lần cách nuôi truyền thống. Đây là mô hình liên kết giữa Công ty Phương Nam và các hộ dân Thái Thụy, Thái Bình - được triển khai từ năm 2012.

TĂNG GẤP ĐÔI SỐ VỤ NUÔI

“Trước đây, việc nuôi thủy sản ở miền Bắc chủ yếu là quảng canh hoặc bán thâm canh, phụ thuộc rất nhiều vào tự nhiên nên năng suất không đảm bảo. Vụ nuôi chính thường chỉ diễn ra trong khoảng 6 tháng, từ cuối tháng 3 đến tháng 9 (thời gian còn lại là mùa mưa bão khắc nghiệt hoặc lạnh giá). Hiện nay, với mô hình nuôi tôm công nghệ cao, gia đình tôi đã có thể nuôi quanh năm, nâng từ 2 vụ lên 3 vụ mỗi năm” - ông Phạm Văn Chính - người có gần 30 năm kinh nghiệm trong nghề nuôi trồng thủy sản tại xã Thủy Hà - phấn khởi cho biết.

Ông Bùi Đình Goóc - một người nuôi tôm ở xã Thái Thượng - phân tích: “Việc nâng số vụ nuôi tôm từ

2 lên 3-4 vụ mỗi năm mang lại hiệu quả kinh tế cao không đơn thuần nhờ việc tăng hệ số quay vòng ao nuôi, rút ngắn thời gian khấu hao ao nuôi. Điều quan trọng là 2 vụ nuôi tăng thêm đó thực chất là trái vụ nên tránh được tình trạng được mùa mất giá trong sản xuất”.

Ông Goóc nêu ví dụ: Giá 1kg tôm vụ hè chỉ 150.000 đồng nhưng vụ đông có thể đến 250.000 đồng, trong khi chi phí nuôi gần như nhau. Vào dịp cuối năm có nhiều lễ, hội, đặc biệt là dịp Tết Nguyên đán, trong điều kiện thời tiết đông giá, các tỉnh phía bắc không thể nuôi tôm theo phương thức cổ truyền, giá tôm có thể cao gấp đôi. “Có thể nói, lợi nhuận thu về cao gấp 4-5 lần so với trước đây” - ông Goóc khẳng định.

Ông Trần Huệ - Sở Khoa học và Công nghệ Thái Bình - cho biết: “Việc thực hiện dự án “Ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ xây dựng mô hình nuôi thương phẩm tôm thẻ chân trắng trong nhà kính theo hướng ứng dụng công nghệ cao tại Thái Bình” của doanh nghiệp Phương Nam đã giúp tăng gấp đôi số vụ nuôi so với phương thức cổ truyền, năng suất cũng tăng gấp đôi từ khoảng 1kg/m² lên 2kg/m²”.

Ngoài ra ông Huệ cũng cho biết, với công nghệ nhà kính, người nuôi chủ động việc kiểm soát nhiệt độ, môi trường, hạn chế đến mức thấp nhất các tác động bất lợi nên giảm thiểu được dịch bệnh, rủi ro của môi trường tự nhiên, tạo điều kiện nuôi thâm canh và thâm canh cao, chủ động được thời điểm thu hoạch.

THÁCH THỨC VỀ VỐN ĐẦU TƯ

Để có thể thu lãi khoảng 1,4 tỷ đồng mỗi năm trên 2 ao nuôi tôm khoảng 1,3ha, ông Goóc đã đầu tư ban đầu hơn 4 tỷ đồng. Còn gia đình ông Phạm Văn Chính có 5 ao nuôi với tổng diện tích 4,5ha, tiến đầu tư cho mỗi vụ nuôi đã lên đến 2 tỷ đồng, bao gồm chi phí về con giống, thức ăn, hệ thống máy vận hành...

Ông Đỗ Quang Bốn - Giám đốc Công ty Phương Nam - thừa nhận: “Một trở ngại lớn của phương thức nuôi trồng này là đầu tư ban đầu cao (8-9 tỷ đồng/ha). Để canh tác độc lập, hộ nuôi phải có kiến thức trong việc ứng dụng kỹ thuật, công nghệ mới về thiết kế, xây dựng ao nuôi và công tác vận hành, quản lý kỹ thuật nuôi trồng nhà kính”. Hộ nuôi cần chuẩn bị: Ao nuôi hình chữ nhật có diện tích đáy 2.000m², đáy đổ bê tông hình lòng chảo, tâm đáy có hố ga để xả cặn hàng ngày. Mái ao lợp kín bằng lớp plastic đảm bảo che mưa và giữ nhiệt, phía trên có lớp màn che nắng cơ động để điều chỉnh ánh sáng; xung quanh là hệ

thống cửa sổ thông gió và điều chỉnh nhiệt độ. Mái trong nhà kính có hệ thống đèn chiếu sáng vào những ngày tối trời để cho tảo trong nhà nuôi phát triển. Đặc biệt là phải có hệ thống máy cho tôm ăn hoạt động tự động, chế độ ăn được lập trình theo từng giai đoạn phát triển của tôm. Nước cấp cho ao nuôi tôm nhà kính được lấy từ ao cấp nước có diện tích 1.000m².

Mặc dù có trở ngại lớn về vốn, ông Trần Huệ cho biết, sự thành công và hiệu quả kinh tế của mô hình nuôi tôm công nghệ cao này đã khiến nhiều chủ đầm ở Hải Phòng, Quảng Ninh và một số địa phương ven biển khác tìm về Thái Bình nghiên cứu, học tập và tiếp thu công nghệ.

Theo ông Bốn, thời gian tới, Công ty Phương Nam sẽ tiếp tục phát triển công nghệ nuôi siêu thâm canh kết hợp áp dụng tiêu chuẩn VietGAP để nâng cao chất lượng sản phẩm hàng hóa cho xuất khẩu, đồng thời tiếp tục ứng dụng công nghệ nhà kính với một số đối tượng nuôi khác. **NGUYỄN NAM**

Giải bài toán tôm đất như vàng tại sa mạc Sahara

Trước đây tại Algeria, tiền mua 1kg tôm tương đương 10% thu nhập trung bình hàng tháng của người dân. Thực tế này có thể sẽ thay đổi bởi mô hình nuôi tôm trên sa mạc Sahara mà nước này đang triển khai cho thấy triển vọng thành công.

CÔNG NGHỆ NUÔI TÔM TRÊN SA MẠC

Algeria - quốc gia lớn thứ hai tại châu Phi, nổi tiếng với sa mạc Sahara và nguồn tài nguyên dầu mỏ - đang dần thay đổi quan niệm Sahara là vùng đất chết chỉ có cát và nắng. Họ đang tiến hành một dự án nuôi tôm thẻ chân trắng Thái Bình Dương tại khu vực Ouargla - nằm giữa sa mạc Sahara, cách bờ biển Địa Trung Hải khoảng 800km. Đây là một phần dự án ODA của Cơ quan Hợp tác quốc tế Hàn Quốc (KOICA) với kinh phí 6 triệu USD do phía Hàn Quốc cấp. Ngoài ra, nước này cũng hỗ trợ chủ yếu về mặt kỹ thuật trong vấn đề nuôi tôm.

Kế hoạch xây dựng khu vực nuôi tôm này được khởi xướng vào năm 2011 và một số thử nghiệm sơ bộ về mặt sinh học đã được tiến hành khoảng 3 năm trước đó ở các vùng lân cận. Sau 4 năm xây dựng, đến tháng 8/2015, các cơ sở vật chất phục vụ cho dự án tại khu vực có diện tích khoảng 10ha - tương đương kích thước của 12 sân bóng đá - đã được hoàn thành để đưa vào sử dụng. Nơi đây có mô hình tương tự một trung tâm nghiên cứu canh tác tôm, bao gồm các khối kiến trúc trong nhà và ngoài trời với trại nuôi tôm, các tòa nhà văn phòng và trung tâm nghiên cứu.

Mê tôm đầu tiên được thu hoạch vào ngày 26/1/2016 sau 110 ngày nuôi, với 500kg tôm có trọng lượng trung bình mỗi con 23gr. Thành công ban đầu này khiến Chính phủ Algeria lên kế hoạch để tiếp tục phát triển và mở rộng trang trại



Trung tâm Nghiên cứu nuôi tôm được xây dựng ngay giữa sa mạc Sahara ở miền bắc Algeria với sự hỗ trợ của Hàn Quốc.

Ảnh: Yonhapnews

nuôi tôm trong khu vực ốc đảo của 5 tỉnh lân cận nhằm mục tiêu sản xuất được 2.000 tấn tôm vào năm 2020.

BIẾN CHẤT THẢI THÀNH THỨC ĂN

Tiến sỹ In-kwon Jang - người quản lý dự án và nhóm của ông từ Viện Khoa học thủy sản Hàn Quốc chịu trách nhiệm cung cấp hỗ trợ kỹ thuật và chuyển giao công nghệ biofloc. Đây là công nghệ dựa trên nguyên lý cơ bản của bùn hoạt tính dạng lơ lửng, hiện đã trở nên phổ biến trong nuôi tôm thẻ chân trắng Thái Bình Dương do giảm tối đa nguy cơ nhiễm bệnh, đồng thời cung cấp thức ăn cho tôm nuôi.

Theo ông In-kwon Jang, việc nuôi tôm tại Sahara hoàn toàn khả thi và có triển vọng to lớn bởi lẽ sa mạc này chứa một lượng nước ngầm lớn với nồng độ muối 4-5% phía dưới lớp cát. Nước ngầm này rất thích hợp cho trại nuôi tôm. Vấn đề đặt ra là phải làm thế nào để quá trình nuôi không lãng phí nước. Kết quả, họ lựa chọn công nghệ biofloc và các kỹ thuật có thể tái chế 99%

lượng nước ngầm được hút lên từ lòng sa mạc Sahara.

Theo tờ Modernfarmer, biofloc bắt chước các vòng lặp tự nhiên bên trong các hồ nuôi tôm và thủy sản. Vi sinh vật được đưa vào môi trường nuôi trồng thủy sản sẽ giúp gom các chất thải của tôm. Chất thải này sau đó được xử lý ngay trong bể nuôi để trở thành thức ăn cho động vật phù du. Sau đó, động vật phù du lại trở thành thức ăn của tôm. "Một gia đình hạnh phúc với sự kết hợp của những kẻ ăn chất thải" - tờ Modernfarmer nhận định.

Công nghệ này hoàn toàn khác biệt với các công nghệ nuôi tôm điển hình từ trước đến nay với việc chất thải được đổ vào sông, hồ, nước ngầm. Biofloc giúp lọc sạch nước để tiếp tục sử dụng. Một phần chất thải không thể sử dụng sẽ được loại bỏ, nhưng phần lớn sẽ trở thành thức ăn cho vi sinh vật, thủy sản và cuối cùng là cho tôm. Bởi các chất dinh dưỡng được tạo ra trong các vòng tuần hoàn nên lượng thức ăn chủ yếu dùng trong chăn nuôi tôm như bột cá có thể được cắt giảm đến hơn 50%.

"Theo các chuyên gia, các trại nuôi tôm trên sa mạc như mô hình ở Sahara sẽ là tương lai của ngành này. Bởi lẽ, hoạt động nuôi tôm sẽ góp phần biến đất sa mạc thành đất có thể canh tác và sẽ không phá hủy hệ sinh thái mong manh như các trại nuôi tôm ở khu vực Đông Nam Á - vốn đang tàn phá các cửa sông ngập mặn" - Modernfarmer cho biết.

Mô hình nuôi tôm này hiện đã lan tỏa ra nhiều vùng đất sa mạc và bán sa mạc như Nam Mỹ và đặc biệt là miền Trung Tây của nước Mỹ. Nhược điểm của nó là kinh phí đầu tư ban đầu lớn. Ngoài ra, các trại tôm phải duy trì được sự cân bằng cho các vi khuẩn biofloc nhằm đảm bảo chất lượng nước hoàn hảo đối với sự phát triển của tôm.

"Mô hình nuôi tôm trên sa mạc có thể là tương lai của nghề nuôi tôm. Khi đó, vấn đề đặt ra chỉ là nếu tôm và cá được nuôi trên sa mạc, liệu chúng ta có phải nghĩ ra một cái tên mới để gọi chúng thay vì gọi là hải sản (seafood) như hiện nay?" - tờ Modernfarmer hài hước bình luận.

LÊ NGỌC

"Theo các chuyên gia, trại nuôi tôm như ở Sahara sẽ là tương lai của ngành này. Bởi lẽ, hoạt động nuôi tôm sẽ giúp biến đất sa mạc thành đất có thể canh tác và sẽ không phá hủy hệ sinh thái mong manh như các trại nuôi tôm ở Đông Nam Á - vốn đang tàn phá các cửa sông ngập mặn" - Modernfarmer cho biết.

Nuôi tôm trên cạn - mô hình của tương lai

Mô hình nuôi tôm trên cạn mật độ cao có thể tái chế nước, không sử dụng kháng sinh của Công ty Camanor Produtos Marinhos Ltda, Brazil được nhiều chuyên gia đánh giá cao và khuyến cáo các quốc gia có điều kiện tự nhiên tương tự nghiên cứu, học hỏi.

Ý TƯỞNG ĐOẠT GIẢI ĐỐI MỚI SÁNG TẠO

Đóng tại Barra - thủ phủ của nghề nuôi tôm Brazil - Công ty Camanor trong quá trình phát triển luôn phải loay hoay nghiên cứu, ứng dụng nhiều mô hình nuôi để đối phó với vấn đề sản xuất tôm không hiệu quả, tôm chết hàng loạt. Năm 2013, công ty cho ra đời một công nghệ nuôi tôm AquaScience. Với công nghệ này, năm 2016, Camanor đã được Hiệp hội Nuôi trồng thủy sản thế giới trao giải thưởng Người lãnh đạo và đổi mới sáng tạo nghề nuôi trồng thủy sản thế giới.

Công nghệ AquaScience được phát triển dựa trên sự tích hợp nhiều hệ thống và ý tưởng như sản xuất tôm nước mặn, sản xuất cá rô phi phụ phẩm, tái chế, khử trùng và tái sử dụng nước. Tất cả chúng được kết nối trong một hệ thống nuôi trồng, trong khi vẫn tồn tại độc lập. Với nó, bạn có thể nuôi tôm trên cạn mật độ cao, tái sử dụng nước nhiều lần trong khi vẫn hạn chế được tác hại tới môi trường cũng như việc sử dụng chất hóa học và kháng sinh.

Hệ thống AquaScience gồm khoảng 4.000m² mặt nước được che bằng lớp lót nhựa PAED, một cổng thoát chính, không có sự trao đổi nước. Việc tái chế và tái sử dụng nước diễn ra giữa các chu kỳ nuôi, sử dụng công nghệ biofloc. Việc xử lý chất thải hữu cơ như thức ăn thừa, phân... được thực hiện thông qua quá trình phân rã và phân hủy bởi vi khuẩn. Hệ thống này tái sinh hỗn hợp nitrogen bằng các quá trình sinh học nitrat hóa và khử nitơ, đồng thời tái chế hỗn hợp photpho bằng vi khuẩn và tảo.

Điểm đặc biệt của hệ thống này là các chỉ số nước đều rất ổn định.

"Sự biến động của ôxy hòa tan chỉ ở mức 0,5mg/L và độ pH là 0,3 trong hơn 24 giờ. Điều này cho phép ao nuôi tránh các tác nhân gây bệnh. Nhiệt độ ao được giữ ở mức 27-28°C trong bóng mát" - Werner Jost - Giám đốc điều hành Camanor - nói.

NĂNG SUẤT CAO, KHÔNG CẦN THAY NƯỚC

Theo ông Jost, để sản xuất một kilôgam tôm, nếu trang trại nuôi tôm kiểu cũ cần 19.000 lít nước thì hệ thống mới chỉ cần 240 lít. "Trong năm 2013, chúng tôi sản xuất 10 tấn/ha, mỗi con tôm nặng 12g, tỷ lệ sống sót là 90%. Mật độ nuôi là 100 tôm giống/m². Đến tháng 2/2015,

chúng tôi đã sản xuất được 48,5 tấn/ha mỗi chu kỳ nuôi, mỗi con tôm nặng 22g. Mật độ nuôi là 230 con/m² và tỷ lệ sống sót 95%" - Jost nói. Năm 2006, năng suất tôm đã đạt trên 50 tấn/ha.

Werner Jost cũng cho biết thêm: "Với công nghệ mới này, mỗi năm chúng tôi có thể sản xuất được 4 vụ, nuôi trồng được 300 con/m²". Trong mô hình này, nước thoát ra từ ao tôm sẽ được xử lý khử nitơ để sau đó đưa vào ao nuôi cá rô phi. Khử nitơ và photpho là hai vấn đề khó giải quyết nhất trong hệ thống nuôi tôm; nhưng với AquaScience, kể cả tới lần nước thứ năm sau tái chế, nồng độ nitơ và photpho vẫn được bảo đảm. Hơn nữa, mô hình này còn giúp người nuôi quản lý các loại virus gây bệnh cho tôm một cách dễ dàng hơn, tránh được những thiệt hại đáng tiếc.

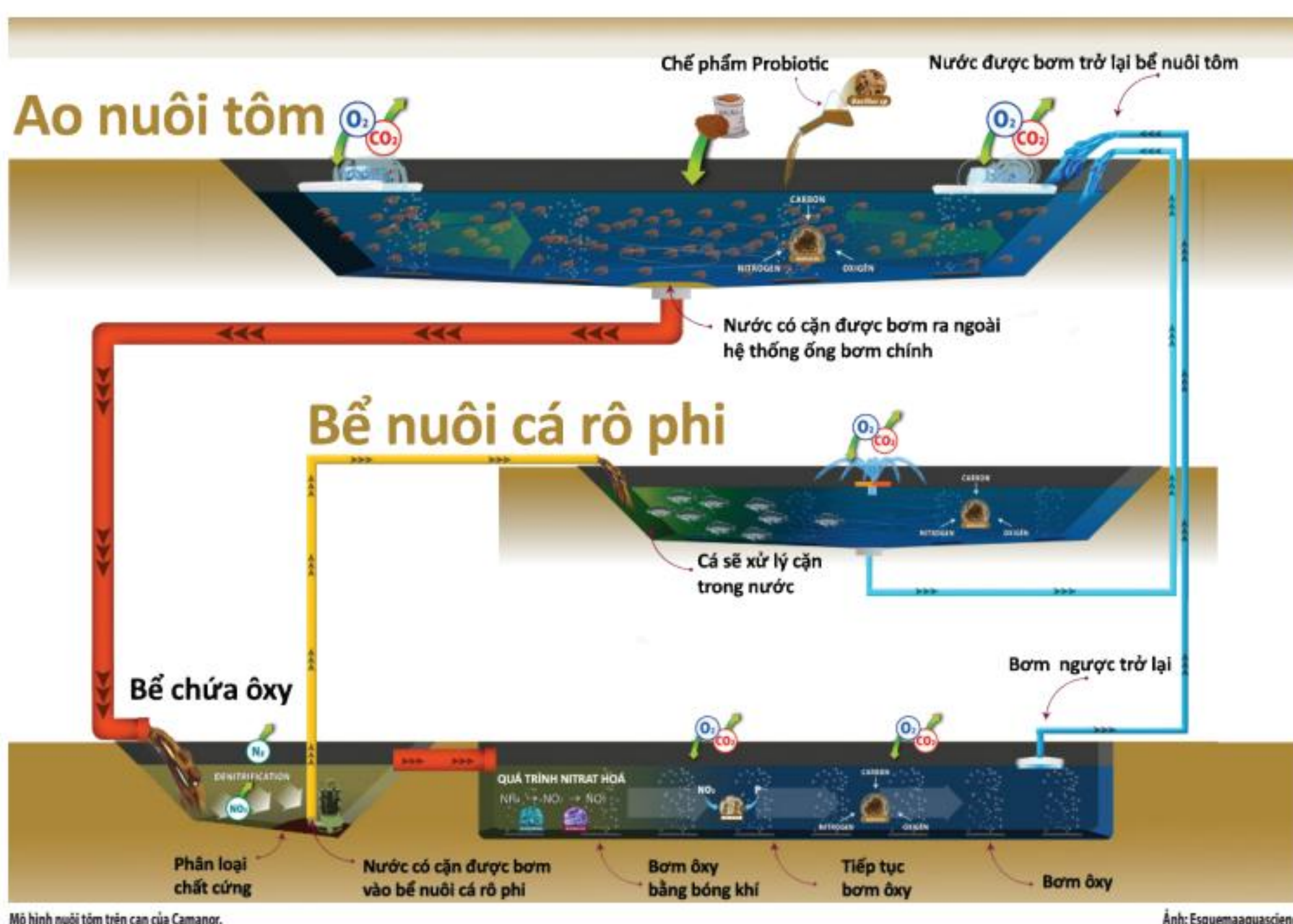
"Đây là ý tưởng mới cho việc nuôi tôm bền vững. Công nghệ của

chúng tôi rất được đón nhận ở bên ngoài Brazil. Chúng ta có thể tác động vào hệ thống, tạo ra lượng khoáng cần thiết một cách chính xác để động vật có thể sinh trưởng. Với những mô hình nuôi mật độ thấp, việc này khá khó bởi lượng nước quá nhiều" - ông Jost cho hay.

Đóng quan điểm, Dawn Purchase - chuyên gia về thủy sản thuộc Hội Bảo vệ tài nguyên biển, có trụ sở tại Anh - chia sẻ: "Công nghệ đổi mới sáng tạo này có ý nghĩa rất quan trọng trong việc cân bằng giữa phát triển ngành thủy sản thế giới với việc gìn giữ môi trường sống".

Giám đốc mảng khoa học phát triển bền vững đại dương ở Viện Hải dương học New England cho rằng: "Cái thú vị của dự án là có thể đạt được năng suất cao mà không phải thay nước. Công nghệ này sẽ giúp giải quyết cả 2 vấn đề: An ninh lương thực và mối đe dọa thiếu nước".

"Sáng tạo đổi mới này có ý nghĩa rất quan trọng trong việc cân bằng giữa phát triển ngành thủy sản thế giới với việc gìn giữ môi trường sống" - Dawn Purchase - chuyên gia thủy sản thuộc Hội Bảo vệ tài nguyên biển.





Tiến sỹ Xanthe Mallett - khoa Khoa học tội phạm - Đại học New England (Australia).
Ảnh: New England Focus

Hé mở tâm trí những kẻ ấu dâm

Không phải tất cả những người ái nhi đều xâm hại tình dục (XHTD) trẻ em và ngược lại, không phải tất cả những người XHTD trẻ em đều là ấu dâm. Một nghiên cứu cho thấy có sự bất thường trong cấu trúc não của những kẻ ấu dâm.

Trong hình dung của nhiều người, kẻ ấu dâm thường là một gã lớn tuổi khoác áo lông bùng, trốn trong góc tối, rình rập bắt các em bé đi ngang. Tuy nhiên, chương trình truyền hình thực tế Mỹ To Catch a Predator mới đây cho biết, kẻ ấu dâm có thể là bác hàng xóm, người bạn đáng tin, người trông trẻ, giáo viên, thậm chí người trong gia đình.

THẾ NÀO LÀ ÁI NHI, ẤU DÂM?

Hiệp hội Chẩn đoán tâm lý và thống kê các rối loạn tâm thần Mỹ định nghĩa: Ấu dâm là các mơ tưởng, ham muốn và hành vi tình dục lặp lại với trẻ em, kéo dài ít nhất 6 tháng. Kẻ ấu dâm ít nhất 16 tuổi và lớn hơn trẻ bị hại ít nhất 5 tuổi. Họ bị ám ảnh cưỡng bức phải lạm dụng trẻ nhỏ. Còn ái nhi là xu hướng chỉ cảm thấy hấp dẫn tình dục với trẻ em, thường là dưới 13 tuổi. Không phải người ái nhi nào cũng XHTD trẻ em, trở thành kẻ ấu dâm.

Theo một nghiên cứu về phản

ứng của não trước kích thích hình ảnh tình dục ở người ái nhi đăng trên tạp chí Psychiatry and Neuroscience, ái nhi có thể biểu hiện một phần hoặc hoàn toàn. Người ái nhi thực sự chỉ bị hấp dẫn bởi trẻ em, không quan tâm đến đối tượng khác. Khảo khát này hiện diện ngay cả khi họ không ở gần trẻ.

Một kiểu ái nhi khác là bị hấp dẫn tình dục bởi cả người lớn và trẻ em. Phần lớn đàn ông ái nhi là đồng tính hay lưỡng tính với trẻ em (bị hấp dẫn bởi cả bé trai và bé gái). Phụ nữ bị ái nhi khá hiếm, thường do rối loạn tâm thần hay lạm dụng chất gây nghiện.

ĐIỀU GÌ DẪN ĐẾN ÁI NHI?

Sự rối loạn chức năng não - gồm các vấn đề về khả năng tự kiểm chế, những thôi thúc quá mức và rối loạn nhận thức - có thể dẫn đến chứng ái nhi. Nhiều chuyên gia tin rằng những rối loạn về sở thích tình dục xuất hiện từ trải nghiệm thời thơ ấu cũng ảnh hưởng tới tình trạng này.

Nhiều kẻ XHTD trẻ em từng bị sang chấn khi còn nhỏ.

Nghiên cứu của Michael Cochran và Meghan Cole đăng trên Neuroanthropology cho thấy, người ái nhi thường bị lạm dụng tình dục hồi bé, khi họ không thể kiểm soát tình huống đó. Lớn lên, bằng việc XHTD một đứa trẻ, họ cố tái tạo những sang chấn mình từng trải qua và làm chủ việc đó. Sự đảo ngược vai trò từ kẻ bị hại thành người xâm hại giúp họ thấy mình ở thế trên cơ và tránh được cảm giác là nạn nhân.

Theo nghiên cứu của Giáo sư Boris Schiffer trên tạp chí Psychiatry and Neuroscience, có sự bất thường trong cấu trúc não kẻ ấu dâm, có thể do các trải nghiệm như bị XHTD hồi nhỏ, dẫn tới sự ám ảnh, suy nghĩ lặp đi lặp lại, giảm khả năng phán đoán. Việc chụp cộng hưởng từ và chụp cắt lớp phát xạ có thể phát hiện các bất thường này ở vùng não trước hoặc trung tâm vỏ não.

LIỆU CÓ CÁCH CHỮA?

Ham muốn ấu dâm có thể không biến mất vĩnh viễn và xu hướng tình dục rất khó định hướng lại. Việc điều trị nhằm ngăn ngừa hành vi phạm tội hơn là thay đổi xu hướng tình

dục. Tiến sỹ (TS) Yuli Grebchenko - chuyên gia về ái nhi - cho rằng đây là kiểu rối loạn kéo dài cả đời nên cũng cần điều trị suốt đời, bằng cả thuốc và liệu pháp tâm lý.

Trên Theconversation, TS Xanthe Mallett (Australia) cho biết không phải người ái nhi nào cũng XHTD trẻ em và không phải mọi tội phạm XHTD trẻ em đều là ấu dâm. Một số kẻ tấn công trẻ em chỉ vì không tìm được người lớn để thỏa mãn, hay cần thể hiện sự thống trị, kiểm soát. TS Mallett từng làm việc với cảnh sát Australia và Anh nhằm xác định tội phạm XHTD trẻ em. Bà gặp nhiều kẻ phạm tội không nhận ra mình đã làm điều sai trái mà tin rằng mình chỉ thể hiện tình yêu trẻ. Nhiều kẻ liên tiếp XHTD trẻ em biết là xã hội lên án hành động của mình, nhưng không hiểu tại sao.

Khoảng 17% kẻ XHTD trẻ em tái phạm trong vòng 2 năm. Những kẻ tin mình không làm hại trẻ bằng sự tiếp xúc tình dục rất khó thay đổi. Hiện một số nước cân nhắc "thiến sinh học" tội phạm tình dục trẻ em, nhưng theo TS Mallett: "Cách này không hiệu quả. Những kẻ XHTD trẻ em thường bị điều khiển bởi ham muốn thống trị và tiêu khiển chứ không chỉ đơn giản là ham muốn tình dục".

THÙY NGUYỄN

"Thiến sinh học đối với tội phạm tình dục trẻ em không phải là cách hiệu quả. Những kẻ xâm hại tình dục trẻ em thường bị điều khiển bởi ham muốn thống trị và tiêu khiển, chứ không chỉ đơn giản là ham muốn tình dục" - TS Xanthe Mallett.



Khi thực hiện hành vi xâm hại tình dục trẻ em, người ái nhi trở thành kẻ ấu dâm.
Ảnh: Mynahcare

TỪ GÓC NHÌN SỞ HỮU TRÍ TUỆ:

Đặt tên startup dễ

LUẬT SƯ TRẦN THỊ TÂM

Nhiều người cho rằng việc đặt tên cho công ty khi bắt đầu khởi nghiệp là một công việc vô cùng dễ, “thích gì thì đặt”; nhưng đứng trên cương vị của những luật sư chuyên về sở hữu trí tuệ thì công việc này có vô số thứ điều cần lưu ý.

ĐẶT TÊN CŨNG QUAN TRỌNG NHƯ XÂY DỰNG CHIẾN LƯỢC

Khi khởi sự kinh doanh, các startup phải đối mặt với rất nhiều thách thức, rào cản từ thị trường, từ mô hình, chiến lược kinh doanh và khung pháp lý. Quản trị tài sản trí tuệ (TSTT) cũng là một thách thức lớn, thậm chí mang tính quyết định cho thành công của startup, bởi đa phần các startup bắt đầu từ một ý tưởng.

Mặc dù hàm lượng sáng tạo dành cho nhãn hiệu và chỉ dẫn thương mại nói chung có thể không cao như các TSTT khác, nhưng quá trình tạo lập ra nó lại có thể gây nên nhiều tranh cãi giữa chủ sở hữu và nhà tư vấn. Bởi vậy, khi tạo lập cái tên mới, việc tìm hiểu các khung pháp lý liên quan có được đánh giá là có tầm quan trọng không kém quá trình lập chiến lược và kế hoạch kinh doanh của startup.

TRANH CẢI GIỮA LUẬT SƯ VÀ CHỦ SỞ HỮU

Từ trước đến nay, tranh cãi về sáng tạo tên nhãn hiệu mới giữa luật sư tư vấn và chủ sở hữu nhãn hiệu luôn được coi là những “trận chiến dai dẳng mang tính lịch sử”. Trung tâm của cuộc chiến này mang tên “tính mô tả”. Các luật sư về sở hữu trí tuệ (SHTT) phải tham gia công việc này bởi họ có nhiệm vụ kiểm tra và tư vấn cho startup nhãn hiệu nào phù hợp, có khả năng được bảo hộ hay không.

Các startup khi khởi sự kinh doanh thường có xu hướng thích chọn những từ ngữ mang tính mô tả để đặt tên cho nhãn hiệu, bởi chúng giúp khách hàng dễ nhận biết về sản phẩm. Ngược lại, luật sư tư vấn về SHTT thường chọn các từ

ngữ bất kỳ không có nghĩa hoặc có nghĩa nhưng không liên quan đến sản phẩm/dịch vụ của công ty. Họ luôn bác bỏ các từ ngữ mang tính mô tả, giới thiệu sản phẩm/dịch vụ đến người tiêu dùng giống như hoạt động quảng cáo, PR, marketing và các hoạt động khác phục vụ mục đích xây dựng thương hiệu bởi pháp luật không cho phép điều đó.

Lý do là từ ngữ mang tính mô tả là những dấu hiệu rất yếu. Chúng diễn đạt mục đích, mong muốn, chức năng, thành phần cấu tạo, chất lượng, công dụng, nơi sản xuất của sản phẩm/dịch vụ mang nhãn hiệu. Việc một người được phép sử dụng từ ngữ mô tả cho các sản phẩm, dịch vụ của họ đồng nghĩa với việc họ có quyền ngăn các đối thủ sử dụng từ ngữ đó trong sản phẩm/dịch vụ tương ứng và như thế là không công bằng.

Thử tưởng tượng một đơn vị may mặc được độc quyền sử dụng các từ cotton hay silk cho sản phẩm và ngăn cản các tổ chức, cá nhân khác sử dụng 2 từ đó để mô tả sản phẩm tới người tiêu dùng trong các hoạt động quảng cáo, marketing.

Trên thực tế, vẫn có những nhãn hiệu mang tính mô tả được bảo hộ nếu nhãn hiệu đó được sử dụng thường xuyên, rộng rãi, nhiều người biết đến trước thời điểm đăng ký, chẳng hạn như nhãn hiệu Best cho xe gắn máy, Clear cho dầu gội đầu. Ở Mỹ, những nhãn hiệu như vậy được gọi là có ý nghĩa phụ (secondary meaning).

Tuy nhiên, kể cả khi nó được bảo hộ, khả năng bảo vệ nó rất khó khăn và tốn kém. Nhãn hiệu mang tính mô tả khi đăng ký mất rất nhiều thời gian, chi phí và công sức để chứng minh khả năng phân biệt qua quá trình sử dụng.



Đối với các startup, đặt tên nhãn hiệu là công việc dễ mà khó.

NHỮNG GỢI Ý VỀ CÁCH ĐẶT TÊN STARTUP

Giải pháp nhanh chóng và đơn giản nhất là sử dụng tên chủ sở hữu làm nhãn hiệu. Cách này khá được ưa chuộng trước đây bởi nó mang dấu ấn cá nhân đặc biệt của chủ thương hiệu. Tuy nhiên, hiện cách đặt tên này ít được sử dụng do nó rất hạn chế trong việc thể hiện các tính cách và hình mẫu của thương hiệu mà nhãn hiệu đang đại diện. Do vậy, các startup đang hướng tới những cách thức khác vừa đảm bảo khả năng bảo hộ, vừa thể hiện được khát vọng, mong muốn của mình khi khởi sự kinh doanh.

Tên gợi ý cũng là một cách thức

rất được ưa chuộng để đặt làm nhãn hiệu. Từ gợi ý có thể có nghĩa hoặc không; nhưng nhìn vào dấu hiệu đó, khách hàng có thể liên tưởng ngay đến sản phẩm dịch vụ mà nó gắn vào. Cách đặt tên nhãn hiệu này rất thuận lợi cho hoạt động marketing bởi sự liên tưởng mà nó mang lại. Chẳng hạn, tên nhãn hiệu Nivea (sản phẩm mỹ phẩm) bắt nguồn từ “nivis” - tiếng Latinh có nghĩa là tuyết; nhãn hiệu Panadol (sản phẩm thuốc) “nhắc” đến thành phần hoạt chất là paracetamol. Từ “jaguar” - tên hãng xe sang của Anh Quốc - trong tiếng Anh là có nghĩa là báo đốm, gợi lên sự sung mãn, nhanh nhẹn, giàu có, thịnh vượng. Hãng Toyota của Nhật Bản chọn từ Lexus cho dòng xe sang của hãng

cũng với mục đích tương tự, bởi “Lexus” bắt nguồn từ “luxury” nghĩa là xa xỉ...

Dùng tên tùy ý cũng là một cách phổ biến khi đặt tên nhãn hiệu. Đó là từ có nghĩa trong từ điển, nhưng nghĩa của nó không liên quan đến sản phẩm và dịch vụ mà nhãn hiệu gắn vào. Nhãn hiệu nổi tiếng nhất thế giới tại thời điểm hiện tại - Apple - là một cái tên như vậy. Một số nhãn hiệu nổi tiếng thế giới khác cũng được đặt theo phương thức tùy ý như Alibaba cho dịch vụ thương mại điện tử. Cũng trong lĩnh vực này, ở Việt Nam có Rồng Bay, Ăn Bạc.

Tuy nhiên, startup cần rất cần nhắc khi chọn tên tùy ý bởi sự tốn

mà khó



Ảnh: INT

kém trong hoạt động marketing, bởi cái tên không gợi liên tưởng, không mô tả nên sẽ cần nhiều thời gian, công sức và chi phí để khách hàng biết đến.

Một cách khác là dùng tên sáng tạo - tên gọi chưa từng xuất hiện trong cuốn từ điển nào cho đến khi được chủ sở hữu đăng ký và sử dụng, như Xerox cho máy photocopy, Kodak cho vật tư ảnh. Loại nhãn hiệu này cũng gây tốn kém trong hoạt động marketing, nhưng khả năng được bảo hộ lại cao nhất bởi sự độc đáo của nó. Các đối thủ sẽ khó lấy lý do trùng lặp ý tưởng khi nhái nhãn hiệu dạng này.

Trong hoạt động marketing và

truyền thông thương hiệu, các startup không chỉ dựa vào tên nhãn hiệu mà còn có logo, taglines, slogans, các chỉ dẫn thương mại khác như hình ảnh, âm thanh, mùi vị và câu chuyện truyền thông. Các yếu tố này đều dựa vào định vị thương hiệu, các giá trị mà chủ sở hữu muốn cung cấp cho khách hàng.

Hằng ngày, có hàng triệu nhãn hiệu ra đời. Bởi vậy, khi sử dụng bất kỳ tiêu chí nào để đặt tên nhãn hiệu, startup nên lưu ý tới định vị của mình, sản phẩm/dịch vụ đứng ở đâu trong tâm trí khách hàng, mang lại giá trị gì. Khi đó, tên gọi mới thực sự có ý nghĩa và được sử dụng hiệu quả trong kinh doanh. ♦

BẰNG SÁNG CHẾ HAY NHÃN HIỆU BẢO VỆ STARTUP?

Nhiều startup chẳng có gì ngoài tài sản trí tuệ (TSTT) nên bảo vệ nó là chuyện sống còn nhằm hạn chế tối đa việc bị đối thủ cạnh tranh, chống lại cáo buộc vi phạm quyền sở hữu trí tuệ (SHTT) của người khác, tăng thu hút đầu tư và hợp tác. Luật sư Benjamin Lehberger thuộc Công ty luật hàng đầu của Mỹ St. Onge Steward Johnston & Reens khuyên startup chú ý những điểm sau trong chiến lược bảo vệ TSTT, đặc biệt là sáng chế:

Đăng ký bảo hộ sớm nhất có thể, thậm chí ngay khi phát triển sáng chế. Theo luật Mỹ, bạn có khoảng 1 năm "ân hận" từ lần đầu công bố sáng chế đến khi hoàn tất đăng ký bảo hộ bản quyền, còn sau đó là quá muộn. Tuy nhiên, không phải nước nào cũng áp dụng điều này. Việc công khai sáng chế trước khi đăng ký bảo hộ có thể gây khó khăn cho việc bảo vệ quyền SHTT của bạn ở nước ngoài. Vì vậy, nên giữ bí mật cho tới khi nhận được văn bằng bảo hộ.

Đăng ký bảo hộ lại khi đã cải tiến sáng chế: Khi startup của bạn phát triển sản phẩm, mỗi tính năng mới đều nên được bảo hộ bản quyền để tránh trường hợp khi xảy ra tranh chấp, sản phẩm của bạn không được bảo hộ đầy đủ, thậm chí không được bảo hộ do quá khác với bản mẫu đăng ký. Nếu sản phẩm được phát triển nhanh, có thể đăng ký bằng sáng chế tạm thời trước khi đăng ký bảo hộ hoàn toàn với sản phẩm.

Đừng đợi có bằng sáng chế mới thương mại hóa. Bằng sáng chế có thể giúp gọi vốn và đảm bảo chỗ đứng của bạn trên thị trường. Tuy nhiên, từ lúc nộp đơn đến khi cầm được bằng trong tay là một khoảng thời gian khá dài (ở Mỹ có thể tới 2 năm). Trong thời gian đợi, bạn cần xây dựng thương hiệu, danh tiếng cũng như kiếm lợi nhuận từ sáng chế đó.

Chú tâm tới cả bản thiết kế sáng chế. Thông thường, một bằng sáng chế hợp pháp chỉ bảo vệ cách thức sử dụng và vận hành của sản phẩm, còn bản thiết kế sáng chế sẽ bảo hộ cho hình thức bề ngoài. Việc này còn bị nhiều nhà sáng chế xem nhẹ. Tính đến năm 2015, Cục Sáng chế Mỹ đã cấp hơn 9,2 triệu bằng sáng chế nhưng mới chỉ có 746.000 bằng cho bản thiết kế.

Không nên chỉ dựa vào bằng sáng chế để phát triển startup. Cần xây dựng nhãn hiệu đặc biệt và bảo vệ nó bằng một thương hiệu đã đăng ký. Có một thương hiệu mạnh và dễ nhận biết là cách phân biệt bạn với đối thủ dễ dàng và có giá trị nhất. Không như bằng sáng chế, thương hiệu được đăng ký không bao giờ hết hạn sử dụng khi bạn còn dùng nó.

Ngoài ra, tùy thuộc vào loại hình kinh doanh của công ty, bạn cần chú ý tới vấn đề bản quyền và bí mật thương mại trong chiến lược bảo hộ TSTT của mình.

ANH TẤN (Theo TechCrunch)



Bằng độc quyền sáng chế - một tài sản trí tuệ cần có chiến lược bảo vệ.

Ảnh: ClearFacts



Lãnh đạo UBND huyện Bình Sơn kiểm tra cây tỏi sau khi trồng 3,5 tháng.

Ảnh: Vũ Yên

Trồng tỏi trên cát, 4 tháng lãi 300 triệu đồng/ha

Vẫn giống tỏi Lý Sơn nhưng áp dụng quy trình canh tác khác, sử dụng nguồn cát tại chỗ, mô hình trồng tỏi trên đất cát ven biển tại xã Bình Thạnh, huyện Bình Sơn, Quảng Ngãi chứng tỏ hiệu quả kinh tế vượt trội so với việc trồng các loại cây hoa màu truyền thống.

CÁCH TRỒNG MỚI CHO GIỐNG TỎI LÝ SƠN

Xã Bình Thạnh có trên 600ha đất canh tác, nhưng chủ yếu là đất cát bạc màu nên các cây trồng chính như lạc, dưa hấu, vùng... cho thu nhập không cao. Để tìm ra giống cây trồng hiệu quả hơn, từ vụ đông xuân 2015-2016, huyện Bình Sơn đã triển khai đề tài "Thử nghiệm trồng tỏi trên vùng đất cát ven biển xã Bình Thạnh" trên diện tích 1.000m² của thôn Trung An. Bà Vũ Thị Hải Yến - chuyên viên Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện - cho biết, mô hình này sử dụng giống tỏi Lý Sơn nhưng không áp dụng quy trình đưa cát biển vào trồng như Lý Sơn. Thay vào đó, Bình Sơn áp dụng mô hình trồng tỏi ở Vạn Ninh (Khánh Hòa) - sử dụng nguồn cát tại chỗ, chỉ cần bổ sung đất thịt phía dưới rồi phủ cát lên trên.

"Đất thịt được lót một lớp dày khoảng 5-10cm bên dưới rồi đầm

thật chặt với mục đích giữ nước, sau đó bón một lớp phân lót rồi rải cát phủ lên. Sau 3 năm, nền đất này mới cần phải cải tạo, đổ thêm đất" - bà Yến nói và cho biết, thành công của mô hình là đã tạo được sản phẩm tỏi sạch nhờ sử dụng dầu khoáng SK để phun phòng trừ dịch bệnh cho cây tỏi với tần suất 15 ngày/lần, thay vì phun thuốc bảo vệ thực vật. Phương pháp này giúp không chế thành công sâu đục nõn và bệnh sương mai - những căn bệnh thường xuyên gây hại, làm giảm năng suất của tỏi Lý Sơn - mà không ảnh hưởng đến sức khỏe người canh tác cũng như chất lượng môi trường.

Ông Đoàn Hà Yên - Phó Chủ tịch huyện, Chủ tịch Hội đồng Khoa học và Công nghệ huyện Bình Sơn - cho biết: "Chúng tôi đang trồng theo mô hình tỏi sạch nên sản phẩm được các doanh nghiệp thu mua hết để làm tỏi đen xuất khẩu sang Nhật Bản - một thị trường rất khó tính".

THẤY LỢI, NHIỀU GIA ĐÌNH TRỒNG TỎI

Ông Đoàn Hà Yên nhẩm tính, chi phí đầu tư ban đầu để trồng thử nghiệm 1.000m² tỏi khoảng 40 triệu đồng, bao gồm chi phí cho 70m³ đất lót ở dưới, 80kg tỏi giống, cùng hệ thống giàn tưới nước.

"Chi phí đầu tư ban đầu cao nhưng lợi nhuận thu lại khá lớn. Sau 4 tháng, từ 80kg tỏi giống cho thu hoạch 605kg củ tỏi. Sản phẩm được bán với giá bán trung bình từ 110.000-120.000 đồng/kg. So với các loại cây trồng truyền thống ở địa phương như vùng và lạc thì lợi ích kinh tế mà cây tỏi mang lại cao hơn rất nhiều lần. Mọi người thường nói đến cánh đồng 200-300 triệu đồng/ha, nhưng đó là tổng doanh thu trên 1 năm, trong khi với mô hình trồng tỏi này, người dân có thể thu lãi ròng lên đến 300 triệu đồng/ha chỉ trong 4 tháng. Những vụ sau, lợi nhuận sẽ tăng lên do chi phí đầu tư ít đi. Sau 4 tháng trồng tỏi, người dân có thể trồng xen những cây hoa màu khác" - ông Yên phấn khởi nói.

Vị phó chủ tịch huyện Bình Sơn cũng cho biết thêm, huyện đang kết hợp với một số doanh nghiệp ở TPHCM để bao tiêu đầu ra cho sản

phẩm. Cây tỏi trồng khoảng 2 tháng có thể thu hoạch cả thân và củ non để chế biến thành các món ăn. Như vậy, hiệu quả của việc trồng tỏi sẽ không còn phụ thuộc vào thời vụ và lợi nhuận của bà con sẽ cao hơn.

Ông Huỳnh Là - hộ nông dân tham gia mô hình thử nghiệm - hồ hởi khoe: "Trước đây tôi trồng một số loại cây khác như củ, dưa hấu nhưng không hiệu quả. Sau một vụ trồng thử nghiệm, tôi thấy cây tỏi thích nghi, sinh trưởng và phát triển rất tốt, củ to và độ nóng không kém gì tỏi Lý Sơn. Vì thế trong vụ đông xuân 2016-2017, gia đình tôi tăng diện tích trồng thêm 150m²".

Ông Lê Tấn Khánh - Phó Chủ tịch UBND xã Bình Thạnh - cũng nhận xét, kết quả tốt của vụ trồng thử nghiệm đầu tiên khiến bà con rất hào hứng. "Vụ đông xuân năm nay, xã có thêm 10 hộ trồng theo mô hình này, nâng diện tích trồng tỏi lên gần 2ha". Nhìn toàn huyện Bình Sơn, theo ông Đoàn Hà Yên, mô hình này được nhân rộng lên 4ha từ vụ đông xuân 2016-2017, trong đó xã Bình Châu sẽ trồng 2ha. Ông tin rằng khi bà con nhìn thấy hiệu quả kinh tế của cây tỏi, họ sẽ tự nhân rộng trong những vụ mùa tiếp theo.

MINH NHẬT

"Mọi người thường nói đến cánh đồng 200-300 triệu đồng/ha, nhưng đó là tổng doanh thu trên 1 năm, trong khi với mô hình trồng tỏi này, người dân có thể thu lãi ròng lên đến 300 triệu đồng/ha chỉ trong 4 tháng" - ông Đoàn Hà Yên.

Dứa Cầu Đúc sẽ đi châu Âu bằng máy bay

Sở Khoa học và Công nghệ (KH&CN) Hậu Giang và Tập đoàn Lộc Trời đang bàn chuyện đưa trái khóm (miền Bắc gọi là quả dứa) sang châu Âu bằng máy bay để đảm bảo sản phẩm tươi ngon nhất khi tới tay người tiêu dùng. Đó là tiết lộ của bà Nguyễn Thị Kiều - Phó Giám đốc Trung tâm Thông tin và Ứng dụng KH&CN Hậu Giang.

TĂNG GIÁ GẤP BA NHỜ NHÃN HIỆU TẬP THỂ

Dứa Cầu Đúc thuộc giống dứa Queen, mỗi trái nặng 1,5-2kg, lõi nhỏ, mắt lồi, thịt vàng sậm, ít xơ, ít nước, ăn giòn và ngọt. Giống này phát triển tốt ở địa bàn thành phố Vị Thanh từ nửa đầu thế kỷ trước. Cái tên "khóm Cầu Đúc" được hình thành do hồi đó sông Cái Lớn đoạn đi qua xã Hòa Tiến - nơi tạo ra những quả dứa thơm ngon nhất - có cây cầu đúc bằng xi măng, trung tâm mua bán dứa. Là người tham gia dự án "Xây dựng và quản lý nhãn hiệu tập thể khóm Cầu Đúc Hậu Giang", ông Phạm Trường Giang - cán bộ Văn phòng Tỉnh ủy - cho biết: "Nhờ thổ nhưỡng mà trái dứa ở Cầu Đúc ngon vượt trội so với nơi khác, vị ngọt thanh, thơm dịu, ít gây rất lưỡi và bảo quản được ít nhất 10 ngày".

Mặc dù vậy, theo ông Vu Sui - Chủ nhiệm Hợp tác xã Thanh Thắng, thành phố Vị Thanh, trước khi nhãn hiệu tập thể "khóm Cầu Đúc Hậu Giang" được Cục Sở hữu trí tuệ cấp vào năm 2015, giá sản phẩm chỉ dao động trong khoảng 2.000-3.000 đồng/trái; nhưng sau khi được bảo hộ, mức giá chưa bao giờ dưới 7.000 đồng/trái, và lên tới 9.000-10.000 đồng/trái trong dịp cuối năm 2016. Hiện mỗi ngày, hợp tác xã xuất 7-10 tấn, cung cấp cho

các siêu thị ở TPHCM và các doanh nghiệp xuất khẩu, chế biến trái cây.

Bà Nguyễn Thị Kiều chia sẻ: "Để trái dứa Cầu Đúc được cấp chứng nhận nhãn hiệu tập thể, chúng tôi đã triển khai 2 chương trình là phục tráng giống dứa Queen (bị thoái hóa do dịch bệnh héo đầu lá) và xây dựng 50ha dứa trồng theo tiêu chuẩn VietGAP. Đây cũng là lộ trình mà tỉnh triển khai để đẩy mạnh sản phẩm được xác định là nông sản chủ lực của tỉnh". Nhờ đó, thương hiệu được nâng cao rõ rệt và khi có nhãn hiệu tập thể thì việc chào hàng rất dễ dàng.

CÂY GIẢM NGHÈO TRỞ THÀNH CÂY LÀM GIÀU

Ông Lư Anh Khoa - Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thành phố Vị Thanh - cho biết, hiện Hậu Giang có khoảng 1.280ha dứa, chủ yếu ở các xã Hòa Tiến, Tân Tiến, Tân Vị... Với năng suất 16-20 tấn/ha, giá trung bình 6-10 triệu đồng/tấn, mỗi năm 1ha sẽ cho thu nhập từ 96-180 triệu đồng. "Trước đây, dứa là cây xóa đói giảm nghèo của tỉnh, nhưng sau khi giải quyết được bài toán thương hiệu, năng suất và đảm bảo chất lượng theo chuẩn VietGAP, dứa đã được tỉnh Hậu Giang xác định là cây làm giàu" - ông Khoa nói.

Bà Nguyễn Thị Kiều tiết lộ: "Thời gian qua, Sở KH&CN Hậu Giang đã làm việc với Tập đoàn Lộc Trời để lên kế hoạch đưa dứa Cầu Đúc sang châu Âu bằng đường hàng không. Bởi lẽ, muốn trái dứa tới tay người tiêu dùng có chất lượng tốt nhất, chỉ có thể đi máy bay chứ không thể đi đường biển. Kế hoạch này nếu thành công sẽ mở ra con đường xuất khẩu mới cho trái dứa thay vì phải chế biến".

Thời gian qua, nông dân trồng dứa gặp tình trạng nhiều cây bị héo đầu lá do virus và nấm, phải nhổ bỏ. Vì thế, ngoài chương trình phục tráng giống dứa Queen sạch bệnh bằng phương pháp nuôi cấy mô đỉnh sinh trưởng, Sở KH&CN tiếp tục bảo tồn và sản xuất cây giống sạch bệnh cung cấp cho người dân. Trong năm 2017, Hậu Giang dự kiến mở rộng diện tích trồng dứa theo chuẩn VietGAP và nâng diện tích trồng dứa nói chung lên 2.000ha. Sở cũng đang nghiên cứu các công nghệ để tận dụng mọi nguyên liệu từ cây chủ lực này.

Bà Kiều phấn khởi: "UBND tỉnh vừa phê duyệt đề tài nhận chuyển giao công nghệ chế biến, đa dạng các sản phẩm từ dứa Cầu Đúc của PGS-TS Nguyễn Minh Thủy (ĐH Cần Thơ). Theo đó, những trái không thể xuất khẩu tươi sẽ được áp dụng kết hợp phương pháp cổ truyền và công nghệ sinh học để chế biến rượu vang dứa, nước ép, dứa sấy, bánh dứa, dứa đóng hộp, mứt... Các phụ phẩm như chổi ngon, thân, vỏ dứa... được tận dụng để trích ly enzyme bromelin dùng trong dược phẩm và chế biến thực phẩm".

TUỆ ANH



Quả dứa Cầu Đúc

NHỮNG VÙNG TRỒNG DỨA NỔI TIẾNG VIỆT NAM

Dứa Suối Hai (Ba Vì, Hà Nội): Giống chính là Victoria. Mắt to, thịt rắn chắc, thơm, giòn, ngọt, ráo nước, nặng 0,7-1kg/quả.

Dứa Lục Nam (Bắc Giang): Được bảo hộ nhãn hiệu tập thể từ năm 2015, màu vàng tươi, quả to đều, nặng khoảng 1kg/quả, vị ngọt sắc, nhiều nước và thơm.

Dứa Đổng Dao (Ninh Bình): Được bảo hộ chỉ dẫn địa lý từ năm 2015 và lọt vào danh sách 50 thứ quả đặc sản nổi tiếng Việt Nam; gồm 2 giống chính là Queen Victoria (mọng nước, vị thơm, thanh ngọt) và Cayen (vỏ mỏng, ít mắt, quả lớn, phù hợp chế biến xuất khẩu).

Dứa Thạch Thành (Thanh Hóa): Được mệnh danh là "nữ hoàng Lam Kinh" bởi hương vị ngọt thanh, không gắt, vỏ và thịt vàng cam, mắt rất nhỏ, nặng khoảng 0,9-1,2kg/quả.

Dứa Quỳnh Lưu (Nghệ An): Mắt nhỏ, lõi, vỏ và thịt đều vàng, thơm ngon, thích hợp để ăn sống; được bảo hộ nhãn hiệu tập thể từ năm 2015.

Dứa Tân Lập (Tiền Giang): Mắt đỏ, thịt vàng đẹp, mùi thơm mạnh, vị ngọt, hơi chua; được trồng tập trung ở huyện Tân Phước.

Dứa Tắc Cậy (Kiên Giang): Trái tròn, cùi nhỏ, ngon ngọt hơn các loại dứa khác và đặc biệt là không bị sâu bệnh.

Dứa Bến Lức (Long An): Vị ngọt đậm, thịt vàng, mùi thơm hấp dẫn, trái thuôn dài, vỏ mỏng, mắt thưa, thịt nhiều và ráo.

TUỆ MINH



Một vườn dứa Cầu Đúc ở Hậu Giang.

Ảnh: Kiều Nguyễn

CHUỐI TIÊU HỒNG KHOÁI CHÂU:

Doanh nghiệp thiếu hàng, trang trại thiếu vốn

Tuy đã được cấp chứng nhận bảo hộ nhãn hiệu tập thể nhưng chuối tiêu hồng Khoái Châu (Hưng Yên) vẫn chưa phát triển bền vững, việc áp dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất còn hạn chế. Trong khi doanh nghiệp xuất khẩu không tìm đủ nguồn cung, thì sản phẩm bán ở thị trường nội địa lại chưa đắt hàng.

Ông Nguyễn Văn Đạt - Trưởng phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện Khoái Châu - cho biết, nhãn hiệu tập thể "Chuối tiêu hồng Khoái Châu" đã được cấp hơn một năm. Việc bảo hộ nhãn hiệu tạo thuận lợi cho nông dân và các doanh nghiệp kinh doanh chuối liên kết sản xuất chuối chất lượng cao, đáp ứng về số lượng cho thị trường nội địa và mở ra hướng xuất khẩu ổn định. Tuy nhiên, những ưu thế này chưa được tận dụng triệt để.

Là một trong những trang trại đầu tiên ở Khoái Châu được cơ quan chuyên môn hỗ trợ về kỹ thuật trồng chuối tiêu hồng cấy mô, hạn chế thuốc trừ sâu, hằng năm ông Phạm Năng Thành cung cấp khoảng 150 tấn chuối, năng suất bình quân 40-50 tấn/ha. Ông đã đăng ký thương hiệu riêng là "Chuối 3T" và xây dựng hệ thống nhận diện thương hiệu. "Thương lái Trung



Ông Phạm Năng Thành (áo đen, ở giữa) đang giới thiệu sản phẩm chuối tiêu hồng 3T.

Ảnh: Lê Loan

Quốc, Hàn Quốc, Nga, Ảrập... đã về nhà tôi đặt mua với số lượng lớn" - ông Thành nói và cho biết chưa có nhiều hộ trồng chuối đạt được điều này bởi còn nhiều khó khăn.

"Việc đưa cơ giới hóa vào sản xuất để phát triển bền vững ngành chuối Việt Nam nói chung và huyện Khoái Châu nói riêng chưa được để cao. Việc áp dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất còn hạn chế" - ông Thành chia sẻ. "Diện tích trồng chuối chưa tập trung với quy mô chuyên nghiệp và công nghiệp.

Người dân chủ yếu trồng trên diện tích nhỏ lẻ. Việc quản lý chất lượng chưa hiệu quả nên sản phẩm không xuất được sang các nước khó tính, chỉ bán trôi nổi nên giá trị kinh tế thấp, thậm chí có lúc không bán được". Do đó, các doanh nghiệp thu mua chuối đạt tiêu chuẩn xuất khẩu không gom đủ hàng, còn các trang trại có muốn hội nhập thì lại không có nguồn vốn để mở rộng sản xuất.

Ông Phạm Năng Thành kiến nghị tỉnh và các ngành liên quan cần hỗ trợ phát triển cây chuối bằng cách

nâng cao nhận thức mọi mặt cho người nông dân, nhất là về khoa học và công nghệ, nâng cao năng lực quản lý sản xuất để sản phẩm đồng đều về chất lượng; nâng cao sự am hiểu về pháp luật và kinh tế thị trường. Cần tập trung các nguồn lực đầu tư về nông nghiệp, quy hoạch vùng trồng, tập trung cho kết cấu hạ tầng, giao thông, thủy lợi, khoa học và công nghệ, đặc biệt là công nghệ sau thu hoạch, bảo quản và chế biến sản phẩm cho vùng trồng chuối; hỗ trợ, khuyến khích xây dựng các tổ hợp tác, các hợp tác

xã kiểu mới sản xuất, kinh doanh, chế biến chuối.

Các cơ quan chuyên môn của huyện cần phối hợp chặt chẽ với UBND các xã để kiểm tra, giám sát thường xuyên các hộ trong vùng trồng chuối được cấp quyền sử dụng nhãn hiệu tập thể về việc thực hiện quy chế quản lý và sử dụng nhãn hiệu, kiểm soát chất lượng sản phẩm, quản lý, sử dụng tem nhãn, bao bì, thực hiện tốt quy trình sản xuất đảm bảo chất lượng...

LÊ HẰNG

VĂN BẢN - ĐỀ TÀI

◆ Sở Khoa học và Công nghệ (KH&CN) Cao Bằng vừa có thông báo số 84/SKH&CN-KHTC về việc đề xuất, đặt hàng nhiệm vụ KH&CN năm 2018.

Thông báo nêu rõ các lĩnh vực cần tập trung hướng nghiên cứu gồm: Nông nghiệp và phát triển nông thôn; khoa học kỹ thuật và công nghệ; y tế, bảo vệ sức khỏe; quốc phòng - an ninh và khoa học xã hội và nhân văn. Thông báo cũng nêu rõ, các đơn vị đề xuất nhiệm vụ ghi rõ kết quả của các đề tài, dự án nghiên cứu sẽ phục vụ các mục tiêu, hoạt động công tác cụ thể, cơ quan, đơn vị, sẽ chịu trách nhiệm triển khai ứng dụng kết quả nghiên cứu sau khi nghiệm thu.

◆ UBND tỉnh Lâm Đồng đang xây dựng dự án khảo sát về xây dựng chiến lược thương hiệu, quảng bá nông sản và du lịch nông nghiệp. Dự án xác định 4 sản phẩm mục tiêu xây dựng thương hiệu gồm rau, hoa, nông sản, cà phê arabica và du lịch nông nghiệp, triển khai theo phương thức truyền thông thương hiệu và kiểm soát chất lượng. Từ nay đến năm 2020, dự án đề xuất với UBND tỉnh giám sát các bước thực hiện mô hình liên kết giữa doanh nghiệp chủ chốt với hộ nông dân để gắn thương hiệu nông sản Đà Lạt - Lâm Đồng đưa ra thị trường. Đặc biệt, dự án sẽ kết hợp với các mô hình trung tâm kiểm soát chất lượng nông sản, trung tâm sau thu hoạch, trung tâm giao dịch hoa... để quảng bá rộng rãi thương hiệu

rau, hoa Đà Lạt đến khách hàng.

◆ Sở KH&CN Thái Bình vừa có thông báo số 64/SKH&CN-KHTC về việc đề xuất đặt hàng dự án thuộc chương trình Nông thôn - miền núi bắt đầu thực hiện từ năm 2018. Theo đó thông báo nêu rõ nội dung chương trình đặt hàng gồm các ứng dụng, chuyển giao các tiến bộ KH&CN thông qua các mô hình cụ thể phù hợp với từng vùng nông thôn; đào tạo, bồi dưỡng phát triển đội ngũ cán bộ phục vụ hoạt động ứng dụng, chuyển giao KH&CN tại các vùng nông thôn; xây dựng tài liệu, dữ liệu về các tiến bộ KH&CN, thực hiện các hoạt động truyền thông phổ biến kiến thức KH&CN. **P.HẰNG**

LÀM CHỦ CÔNG NGHỆ SINH HỌC Ở VIỆT NAM:

Những công nghệ nào nổi bật nhất?



Vườn ươm của Trung tâm Công nghệ sinh học TPHCM - nơi nhiều giống cây, hoa được lai tạo bằng công nghệ sinh học. Ảnh: T. Nguyễn

"Đọc chuyên đề về công nghệ sinh học trên Khoa học và Phát triển số 9, tôi muốn được GS-TS Lê Huy Hàm cho biết vài ví dụ có thể cho thấy rõ khả năng tạo bước ngoặt về kinh tế của lĩnh vực này. Những công nghệ nổi bật nhất trong nông nghiệp mà chúng ta làm chủ được là gì?" - độc giả Nguyễn Tam, Hà Nội.

GS-TS Lê Huy Hàm - Viện trưởng Viện Di truyền nông nghiệp - trả lời: Trong các công nghệ sinh học mà Việt Nam đã làm chủ, có thể kể đến công nghệ vi nhân giống cây trồng sạch bệnh, tuy không phức tạp nhưng là công nghệ nền và rất hiệu quả nếu được áp dụng bài bản và có hệ thống. Ngoài ra còn có công nghệ đơn bội cho chọn tạo giống cây trồng, lập bản đồ gene, công nghệ chỉ thị phân tử cho chọn tạo giống cây trồng, công nghệ vi sinh sản xuất các chế phẩm sinh học bảo vệ và chăm sóc cây trồng...

Chỉ cần ứng dụng bài bản, đồng bộ các công nghệ không quá cao siêu, chúng ta đã có thể tạo ra sự thay đổi lớn trong một lĩnh vực sản xuất. Đây chính là lý do chương trình nghị sự của nhiều nước luôn thường trực thuật ngữ "Bioeconomy" - kinh tế dựa trên sinh học. Ví dụ, nếu áp dụng bài bản công nghệ nhân giống mía sạch bệnh kèm theo công nghệ tưới bón, chúng ta hoàn toàn có thể đưa vào sản xuất các giống mía có hàm lượng đường cao hơn, đưa năng suất lên gấp đôi hiện nay, thay đổi hẳn khả năng cạnh tranh của lĩnh vực này trong khu vực.

Vừa qua, Việt Nam bắt đầu xuất khẩu chuối sang nước ngoài. Điều này làm dấy lên hy vọng chuối có thể là cây trồng mang lại hàng tỷ đôla xuất khẩu mỗi năm. Mơ ước này có thể trở thành hiện thực nếu chúng ta áp dụng bài bản công nghệ nhân giống chuối sạch bệnh kèm theo các công nghệ chăm sóc bảo quản sau thu hoạch. Hay trong lĩnh vực nuôi tôm, hiện nay 80% số tôm giống vẫn phải nhập từ nước ngoài, nguy cơ dịch bệnh là mối lo thường trực của nông dân. Con đường duy nhất giúp chúng ta đạt mục tiêu đến năm 2025 đạt 10 tỷ đôla kim ngạch xuất khẩu từ con tôm là áp dụng triệt để, đồng bộ các kỹ thuật công nghệ sinh học trong chọn tạo và nhân giống tôm, kể cả nhập khẩu công nghệ, phát triển và áp dụng các chế phẩm sinh học trong việc nuôi trồng và quản lý môi trường nuôi tôm...

Ngoài ra, vấn đề rau, quả, thịt, nông sản nói chung nhiễm dư lượng hóa chất - một trong những trở ngại lớn đối với lĩnh vực xuất khẩu nông sản - có thể được giải quyết bằng các biện pháp sinh học, như chọn giống có khả năng chống chịu sâu bệnh cao, sử dụng các chế phẩm sinh học. Để công nghệ sinh học được ứng dụng rộng rãi, hiệu quả, cần sự tổ chức và vào cuộc quyết liệt của các cơ quan quản lý nhà nước cũng như của các doanh nghiệp

HẢI MINH

THỬ SỨC CÙNG KHOA HỌC

TỰ NUÔI TINH THỂ ĐỒNG

Thực hiện bởi: Câu lạc bộ SOS, Trường THPT Chuyên Hà Nội - Amsterdam

Chuẩn bị

- Muối đồng CuSO_4 .
- Bìa.
- Chỉ.
- Cốc.
- Nước.

Chú ý

Dung dịch bão hòa là dung dịch mà ta đã pha tối đa chất tan, không thể pha thêm được nữa ở một nhiệt độ nhất định nào đó.

Giải thích

Khi dung dịch đã bão hòa ở nhiệt độ cao được hạ dần nhiệt xuống, dung dịch kết tinh các tinh thể. Sự lặp lại nhiều lần của quá trình này tạo tinh thể đồng to.

CHỈ THỰC HIỆN KHI CÓ SỰ GIÁM SÁT CỦA NGƯỜI LỚN



1 Chuẩn bị dụng cụ.



4 Nối mầm tinh thể với sợi chỉ trên miếng bìa.



2 Pha một dung dịch bão hòa ở nhiệt độ cao.



5 Đặt tinh thể trong dung dịch bão hòa nhiệt cao.



3 Sau 2 ngày, ta thu được mầm tinh thể bé.



6 Sau 1 tháng, ta nuôi được tinh thể to.

Ý KIẾN ĐỘC GIẢ

MONG CÓ THÊM CÁC BÀI MANG TÍNH GIẢI TRÍ

"Em không có điều kiện theo dõi tất cả các số báo Khoa học và Phát triển. Tuy nhiên, với những số báo mà em được đọc, bao giờ em cũng lật ra nửa sau để tìm các bài viết mang tính giải trí, thỏa mãn ham thích khám phá. Em thấy các bài về công nghệ hay tìm hiểu thế giới đều rất thú vị, đem đến những cảm nhận bất ngờ, mới lạ, chẳng hạn như việc dùng ô tô bay để giao hàng, khoan lòng siêu núi lửa để cứu thế giới hay trồng rau trên sa mạc...; nhưng hình như trong các số báo gần đây, số bài viết như vậy đang ít đi. Em không biết có phải tòa soạn muốn nhường "đất" cho các nội dung khác hay không, nhưng vẫn hy vọng được đọc thêm nhiều bài khám phá như vậy.

Em thấy thiết kế mới của báo rất đẹp, trẻ trung mà vẫn sang trọng. Khổ báo nhỏ hơn trước, trông hiện đại và không khiến em có cảm giác "khó tính", nghiêm trang như trước, nói nôm na là trông thân thiện hơn. Thông tin về khoa học trong nước dày dặn và thiết thực hơn. Tuy nhiên, hình như báo hơi ít tin. Các tin tức về khoa học trên thế giới thường rất thú vị và em muốn được đọc nhiều hơn. Ngoài ra, vì còn là sinh viên, em thích đọc những thông tin liên quan đến các bạn trẻ, chẳng hạn sản phẩm của các bạn sinh viên mê nghiên cứu khoa học hay các nhà sáng chế trẻ. Em rất cảm ơn các anh chị đã lắng nghe.

Phạm Thu Hà - sinh viên, Hà Nội

KHOA HỌC & PHÁT TRIỂN

Tổng biên tập: Thứ trưởng Bộ KH&CN **PHẠM CÔNG TẠC**
Phó Tổng biên tập: **ĐỖ LÊ THĂNG**

◆ Thư ký Toà soạn: Phan Thanh Nhân ◆ Thiết kế và trình bày: Hoàng Hiệp ◆ In tại: Nhà in Báo Hà Nội Mới
◆ Trụ sở: 70 Trần Hưng Đạo, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội ◆ Tel/Fax: 04.39427689 ◆ Phòng phát hành và quảng cáo: 04.39427577
◆ VPĐD phía Nam: 31 Hàn Thuyên, Q.1, TPHCM ◆ Tel/Fax: 08.8.273080 ◆ Số TK: 102010000037554 - SGD 1, Vietinbank
◆ Giấy phép xuất bản: 505/GP-Bộ VHTT ngày 18/1/2002 ◆ Giá: 8.600 đồng



Công ty TNHH nông nghiệp công nghệ cao Lam Sơn

thuộc Công ty cổ phần mía đường Lam Sơn

Được chứng nhận
**DOANH NGHIỆP
KHOA HỌC CÔNG NGHỆ**

(Giấy chứng nhận số 180/DNKHCN do
Sở KH&CN Thanh Hoá cấp ngày 15/5/2015)

Là một đơn vị tiên phong về
**NÔNG NGHIỆP
ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ CAO**

ở Thanh Hóa,
thực hiện dồn điền gộp đất,
xây dựng cánh đồng sản xuất lớn,
đưa nông dân trở thành công nhân nông
nghiệp. Nghiên cứu và nhân thành công
các giống mía năng suất, chất lượng cao bằng

PHƯƠNG PHÁP NUÔI CÂY MÔ.

Chủ tịch HĐQT Lê Văn Tâm



Những cây mía cấy mô được trồng tại Công ty
TNHH nông nghiệp công nghệ cao Lam Sơn.

SẢN PHẨM, DỊCH VỤ:

- Hợp tác, liên kết với các tổ chức KH&CN trong và ngoài nước để nghiên cứu, ứng dụng các công nghệ mới, thực hiện các đề tài, dự án KH&CN, chuyển giao, tư vấn kỹ thuật mới cho người sản xuất...
- Sản xuất và cung cấp các loại hoa, rau, củ, quả sạch (hàng năm sản xuất hơn 300 tấn rau - quả cao cấp, an toàn như dưa vàng, cà chua cherry, ớt ngọt...), sản xuất giống cam không hạt, sạch bệnh.



Toàn cảnh Công ty TNHH nông nghiệp công nghệ cao Lam Sơn.

Liên hệ: Thị trấn Lam Sơn, huyện Thọ Xuân tỉnh Thanh Hóa

Điện thoại: 0373.834091-3834093 Fax: 0373.834092

Website: www.lasuco.com.vn

Email: info@lasuco.com.vn